

Phụ lục VIII
CÁC BIỂU MẪU
(Kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP
Ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

Mẫu số PC01	Phiếu thông tin của cơ sở
Mẫu số PC02	Biên bản tự kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy
Mẫu số PC03	Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy
Mẫu số PC04	Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ
Mẫu số PC05	Đăng ký tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện
Mẫu số PC06	Phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở
Mẫu số PC07	Phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của phương tiện giao thông
Mẫu số PC08	Phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an
Mẫu số PC09	Phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an
Mẫu số PC10	Quyết định huy động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ
Mẫu số PC11	Đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy, chữa cháy
Mẫu số PC12	Văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC13	Văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình
Mẫu số PC14	Mẫu dấu “ĐÃ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY”
Mẫu số PC15	Đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC16	Biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC17	Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

Mẫu số PC18	Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy
Mẫu số PC19	Thông tin của phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy nhập khẩu
Mẫu số PC20	Đề nghị cấp giấy phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy
Mẫu số PC21	Giấy phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy
Mẫu số PC22	Đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh
Mẫu số PC23	Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn làm suy giảm khả năng lao động/ tiền tuất, tiền mai táng phí

PHIẾU THÔNG TIN CỦA CƠ SỞ (*)**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ**

1. Tên cơ sở:.....
2. Địa chỉ:
3. Ngành nghề, lĩnh vực hoạt động:
4. Năm đưa vào hoạt động:
5. Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân trực tiếp quản lý cơ sở:
6. Họ, tên người đứng đầu cơ sở/người đại diện pháp luật:
Số điện thoại:
7. Tên cơ quan/tổ chức cấp trên (nếu có):
8. Thuộc thành phần kinh tế:
 - Nhà nước: ☐
 - Tập thể: ☐
 - Tư nhân: ☐
 - Có vốn đầu tư nước ngoài: ☐
9. Thuộc danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ: ☐
10. Thuộc danh mục dự án, công trình thuộc diện phải thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy: ☐

II. THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ

1. Thông tin về pháp lý về phòng cháy và chữa cháy (nếu có):
 - Văn bản thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (*số văn bản, ngày ban hành, cơ quan ban hành*):.....
 - Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (*số văn bản, ngày ban hành, cơ quan ban hành*):
.....
2. Quy mô, tính chất đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở:
 - Quy mô (*tổng diện tích sử dụng, diện tích xây dựng*):.....
 - Các khối nhà trong cơ sở (*tên khối nhà, diện tích xây dựng; số tầng; bậc chịu lửa; công năng sử dụng; số lối thoát nạn*):.....
 - Các khu vực khác ngoài nhà (*tên khu vực có bố trí dây chuyền công nghệ, chứa nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hóa, phế liệu dễ cháy, nổ; diện tích sử dụng*):.....

dụng):.....

3. Giao thông phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (*kích thước chiều rộng, chiều cao thông thủy của đường giao thông, vị trí của bãi đỗ xe chữa cháy bên trong và bên ngoài cơ sở phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ*):.....

4. Nguồn nước phục vụ chữa cháy:

- Bồn, bể chứa nước (*số lượng, vị trí, khối tích, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy*):.....

- Ao, hồ, sông, suối,... (*số lượng, vị trí, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy*):.....

- Hệ thống cấp nước chữa cháy (*số lượng, vị trí bố trí trụ cấp nước chữa cháy*):.....

5. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở⁽¹⁾:

5.1. Phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí ⁽²⁾	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy				
2	Bình khí chữa cháy				
...	...				

5.2. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy (nếu có)

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí ⁽²⁾	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm				
1.2	Đầu báo cháy....				
1.3	Nút ấn báo cháy				
...					
2	Hệ thống chữa cháy tự động (nước, khí, sol khí, bột, bột...)				
2.1	Tủ điều khiển...				
2.2	Đầu phun chữa cháy				
2.3	Trạm bơm chữa cháy				
...					

3	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
3.1	Tủ họng nước chữa cháy				
3.2	Trạm bơm chữa cháy				
3.3	Họng tiếp nước				
3.4	Họng hút nước				
....					

5.3. Phương tiện chữa cháy cơ giới (số lượng, loại phương tiện):.....

6. Tổ chức lực lượng tại chỗ⁽³⁾:

6.1. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành):

- Tổng số đội viên:.....người;

- Họ và tên đội trưởng:.....; Số điện thoại:.....

6.2. Tổng số người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

....., ngày.... tháng....năm....
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CẬP NHẬT THÔNG TIN CỦA CƠ SỞ^(**)

1. Tên cơ sở:.....

2. Địa chỉ:

3. Những thay đổi có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ:

STT	Ngày/tháng/năm	Nội dung thay đổi	Người cập nhật nội dung (Ký, ghi rõ họ, tên)	Ghi chú
....				
....				

....., ngày.... tháng năm....

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(*) Khai báo lần đầu.

(**) Khai báo cập nhật khi có thay đổi có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(1) Thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở: ghi rõ chủng loại, số lượng và vị trí bố trí phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; các hệ thống phòng cháy, chữa cháy được trang bị, số lượng và vị trí bố trí (chỉ thống kê phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

(2) Khối nhà, gian phòng thuộc các khối nhà, khu vực trong cơ sở được trang bị phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

(3) Đối với cơ sở phải thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở/chuyên ngành thì ghi mục 6.1; đối với cơ sở không thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ

sở/chuyên ngành thì ghi mục 6.2.

☐ Đánh dấu “X” vào ô tương ứng.

Mẫu số PC02

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TỰ KIỂM TRA
Về phòng cháy, chữa cháy

Hồi..... giờ ngày ... tháng năm,

Chúng tôi gồm (2):

- Ông/bà: ; chức vụ:

- Ông/bà: ; chức vụ:

Đã tiến hành kiểm tra đối với:.....(3).....

1. Nội dung và kết quả kiểm tra như sau:

.....(4).....

2. Kiến nghị.

.....(5).....

Việc kiểm tra được kết thúc vào hồi giờ..... ngày ... tháng năm

.....

NGƯỜI KIỂM TRA

(Ký ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở.

(2) Ghi tên người kiểm tra; người đại diện khu vực, hạng mục được kiểm tra (nếu có).

(3) Ghi khu vực, hạng mục được kiểm tra.

(4) Ghi rõ kết quả kiểm tra và sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được phát hiện trong quá trình kiểm tra theo các nội dung sau:

- Việc trang bị phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy, nguồn nước chữa cháy bảo đảm/không bảo đảm theo quy định (đối với trường hợp kiểm tra lần đầu hoặc khi có thay thế, trang bị bổ sung):

- + Chung loại, số lượng và vị trí bố trí phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;
- + Chung loại, số lượng và vị trí bố trí hệ thống phòng cháy, chữa cháy (hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống chữa cháy bằng nước);
- + Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy: nguồn điện lưới, nguồn điện dự phòng;
- + Nguồn nước chữa cháy: Bồn, bể chứa nước, ao, hồ, sông, suối (số lượng, vị trí, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy); trụ cấp nước chữa cháy (số lượng, vị trí bố trí).

- Việc duy trì hoạt động các phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy; nguồn nước chữa cháy đã được trang bị bảo đảm/không bảo đảm theo quy định (kiểm tra thực tế và thử nghiệm xác suất hoạt động của phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy, hệ thống điện phục vụ chữa cháy, nguồn nước chữa cháy):

- + Tình trạng duy trì số lượng, chủng loại, chất lượng của phương tiện chữa cháy thông dụng, dụng cụ phá dỡ thô sơ;
- + Tình trạng duy trì hoạt động của các thiết bị thuộc hệ thống phòng cháy, chữa cháy;
- + Tình trạng duy trì hoạt động của hệ thống phòng cháy, chữa cháy;
- + Tình trạng duy trì hoạt động của hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy;
- + Tình trạng duy trì nguồn nước chữa cháy (trữ lượng, lưu lượng, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy).

- Việc lắp đặt, duy trì hoạt động của thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy; khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bảo đảm/không bảo đảm theo quy định:

- + Trang bị thiết bị truyền tin báo cháy và kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy;
- + Tình trạng duy trì kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy;
- + Thực hiện khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (khai báo lần đầu hoặc khi có thay đổi thông tin đã khai báo trước đó).

- Tình trạng duy trì điều kiện an toàn phòng cháy trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất dễ cháy, nổ bảo đảm/không bảo đảm theo quy định.

- Việc duy trì khoảng cách phòng cháy, chữa cháy, đường, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bảo đảm/không bảo đảm theo quy định:

- + Tình trạng duy trì khoảng cách phòng cháy, chữa cháy giữa các nhà, công trình;
- + Tình trạng duy trì đường, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Việc duy trì giải pháp thoát nạn, ngăn cháy, chống cháy lan, chống khói bảo đảm/không bảo đảm theo quy định:

- + Tình trạng duy trì lối thoát nạn, đường thoát nạn của gian phòng, khu vực, nhà, công trình;
- + Tình trạng duy trì các giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan đã được thi công, lắp đặt; việc bố trí, sắp xếp vật tư, hàng hóa, phương tiện giao thông, vật dụng, thiết bị khác ảnh hưởng đến ngăn cháy, chống cháy lan.

- Tình trạng chấp hành nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (kiểm tra xác suất nhận thức và việc chấp hành của người dân/người lao động tại cơ sở).

- Tình trạng duy trì các biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn đã được niêm yết, lắp đặt bảo đảm/không bảo đảm theo quy định.

- Việc khắc phục các sơ hở, thiếu sót, vi phạm đã được phát hiện tại lần kiểm tra trước

hoặc theo kiến nghị của cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(5) Ghi yêu cầu cụ thể thời hạn khắc phục các sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; kiến nghị, đề xuất với người có thẩm quyền.

.....(1).....
(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA
Về phòng cháy, chữa cháy

Hồi giờ ngày tháng ... năm, tại.....

Địa chỉ:

Chúng tôi gồm:

Đại diện:

- Ông/bà:; chức vụ:

- Ông/bà:; chức vụ:

Đã tiến hành kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy đối với(3).....

Đại diện:.....(4).....

- Ông/bà:; chức vụ:

- Ông/bà:; chức vụ:

1. Nội dung và kết quả kiểm tra như sau:

..... (5)

2. Kiến nghị:

.....(6).....

Biên bản được lập xong hồi ... giờ ... ngày tháng năm, gồm trang, được lập thành bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

ĐẠI DIỆN
(7)...

ĐẠI DIỆN
 ... (8).....

ĐẠI DIỆN
ĐOÀN KIỂM TRA
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp.
- (2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra.
- (3) Tên đối tượng được kiểm tra.
- (4) Tên cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý đối tượng được kiểm tra; đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có liên quan (nếu có).
- (5) Ghi rõ nội dung và kết quả kiểm tra:
 - Nội dung trình bày của đại diện đối tượng được kiểm tra (người đứng đầu cơ sở, chủ phương tiện giao thông, chủ hộ gia đình, chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình...) các nội dung liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở;
 - Kết quả kiểm tra và các sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được phát hiện trong quá trình kiểm tra theo nội dung quy định tại điểm a, điểm b hoặc điểm c khoản 2 Điều 13 Nghị định này;
 - Kết quả kiểm tra việc khắc phục các sơ hở, thiếu sót, vi phạm của cơ sở đã được cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kiến nghị hoặc tại báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở.
- (6) Ghi yêu cầu cụ thể thời hạn khắc phục các sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; hướng dẫn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (nếu có).
- (7) Đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân trực tiếp quản lý đối tượng được kiểm tra ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu (nếu có).
- (8) Đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có liên quan ký, ghi rõ họ tên (nếu có).

.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

..., ngày.....tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

Kính gửi:(2).....

..... (1)..... báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở như sau:

1. Kết quả thực hiện:

.....(3).....

2. Kết quả thực hiện các yêu cầu, kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

.....

3. Đề xuất đối với cơ quan quản lý (nếu có):.....(4).....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ sở.

(2) Ghi tên cơ quan quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ: Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý cơ sở.

(3) Đánh giá kết quả thực hiện:

- Trách nhiệm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của người đứng đầu cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- Nội dung và kết quả tự kiểm tra định kỳ về phòng cháy, chữa cháy của cơ sở;
- Việc bảo quản, bảo dưỡng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định;
- Việc thực hiện bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với cơ sở thuộc diện phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;
- Các sơ hở, thiếu sót, vi phạm về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được phát hiện trong quá trình kiểm tra; cam kết thời hạn khắc phục sơ hở, thiếu sót về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(4) Ghi những đề xuất với cơ quan quản lý (nếu có).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ
THAM GIA HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY,
CỨU NẠN, CỨU HỘ TÌNH NGUYỄN

Kính gửi:(1).....

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Căn cước/căn cước công dân/Hộ chiếu số:.....

Nơi thường trú (tạm trú):

Số điện thoại:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Địa chỉ nơi làm việc:

Tôi đăng ký tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện với nội dung và thời gian như sau:

STT	Nội dung	Thời gian (2)	Đăng ký (3)
1	Tham gia tuyên truyền, phổ biến giáo dục kiến thức, pháp luật, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ		
2	Tham gia xây dựng, duy trì các mô hình an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại cộng đồng		
3	Tham gia chữa cháy		
4	Tham gia cứu nạn, cứu hộ		
5	Tham gia phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ		

..... ngày tháng.... năm.....

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi cụ thể tên Công an cấp xã.
- (2) Ghi thời gian đăng ký tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện tương ứng theo từng nội dung (ngày tham gia hoặc thời gian tham gia trong ngày).
- (3) Đánh dấu “x” vào ô tương ứng đăng ký nội dung tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tình nguyện.

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ CỦA CƠ SỞ

Tên cơ sở:

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

Năm...

I. SƠ ĐỒ TỔNG MẶT BẰNG

(Sơ đồ tổng mặt bằng: sơ đồ thể hiện đường, lối thoát nạn, vị trí trụ, bể, bển lấy nước chữa cháy, vị trí bố trí phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo từng khu vực,

hạng mục công trình trong cơ sở. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp).

II. THÔNG TIN CƠ SỞ

1. Tên cơ sở:

.....

2. Địa chỉ:

.....

3. Họ và tên người đứng đầu cơ sở:; Số điện thoại:

.....

4. Tổ chức lực lượng tại chỗ⁽¹⁾:

4.1. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở/chuyên ngành:

- Tổng số đội viên:.....người;

- Họ và tên đội trưởng:.....; Số điện thoại:.....

4.2. Tổng số người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4.3. Lực lượng có thể huy động:

- Trong giờ làm việc:.....người;

- Ngoài giờ làm việc:.....người.

5. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở:

(Chỉ thống kê hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

5.1. Bảng thống kê phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy				
2	Bình khí chữa cháy				
...	...				

5.2. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy (nếu có)

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm				
1.2	Đầu báo cháy....				
1.3	Nút ấn báo cháy				

...					
2	Hệ thống chữa cháy tự động (nước, khí, sol khí, bột, bột...)				
2.1	Tủ điều khiển...				
2.2	Đầu phun chữa cháy				
2.3	Trạm bơm chữa cháy				
...					
3	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
3.1	Tủ hòng nước chữa cháy				
3.2	Trạm bơm chữa cháy				
3.3	Hòng tiếp nước				
3.4	Hòng hút nước				
....					

6. Nguồn nước phục vụ chữa cháy⁽²⁾:

TT	Tên nguồn nước	Vị trí	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Ghi chú
1	Bên trong			
1.1	Bể nước			
1.2	Trụ nước			
...				
2	Bên ngoài			
2.1	Trụ nước			
2.2	Bể nước cơ sở lân cận			
2.3	Ao, hồ, sông, suối, kênh...			
...				

7. Danh sách số điện thoại:

7.1. Số điện thoại báo cháy, báo tình huống cứu nạn, cứu hộ: **114**

7.2. Số điện thoại các cơ quan, đơn vị liên quan cần liên hệ:

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số điện thoại	Ghi chú
1	Ủy ban nhân dân cấp xã		

2	Cơ quan Công an trực tiếp quản lý cơ sở....		
3	Công an cấp xã...		
4	Đơn vị điện lực.....		
5	Đơn vị cấp nước.....		
6	Cơ quan y tế.....		
....	(Các cơ quan liên quan khác)		

III. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ TRONG CƠ SỞ

1. Đánh giá tính chất, đặc điểm có liên quan đến cháy, tai nạn, sự cố của công trình, hạng mục công trình theo công năng sử dụng

a) Công năng sử dụng để sản xuất, kinh doanh

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (*số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....*)

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (*vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng trong từng khu vực, hạng mục công trình; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh*).

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (*lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...*).

b) Công năng sử dụng để ở

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (*số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....*)

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của thiết bị, đồ dùng sinh hoạt: (*vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh*)

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (*lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sét đánh...*)

c) Công năng sử dụng là kho, bãi bảo quản, tập kết nguyên liệu, nhiên liệu,

vật tư, hàng hoá

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ các nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh).

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...).

d) Công năng sử dụng là nhà, gara, bến, bãi tập kết, lưu giữ, để phương tiện giao thông

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ phương tiện: (vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh).

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...).

đ) Công năng sử dụng là văn phòng, nơi làm việc, học tập, thi đấu thể thao

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....)

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ các phương tiện, thiết bị, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (vị trí bố trí, sắp xếp; số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh).

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...).

e) Công năng sử dụng là dịch vụ (khám chữa bệnh, vui chơi giải trí, ăn uống...)

- Quy mô, đặc điểm kiến trúc, xây dựng: (*số tầng, diện tích mặt bằng, kết cấu bê tông cốt thép hoặc khung thép mái tôn....*)

- Đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ các phương tiện, thiết bị, vật tư, hàng hoá dễ cháy chủ yếu: (*vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng; đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh*).

- Nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy: (*lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sơ suất trong sử dụng thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, sự cố kỹ thuật, sét đánh...*).

g) Công năng sử dụng khác (nếu có)....

3. Những vấn đề cần lưu ý để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện khi tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với chất, hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ được bảo quản, sử dụng trong cơ sở

- Chất, hàng hoá trong cơ sở kỵ nước:

- Khu vực chứa chất, hàng hoá khi cháy dễ sinh ra khói khí độc:

- Khu vực có người làm việc mà khó tiếp cận khi cứu nạn, cứu hộ:

- Khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm nổ:

IV. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ

1. Tình huống cháy

1.1. Tình huống 1

a) Giả định tình huống cháy⁽³⁾

- Vào hồi....giờ....phútngày..../..../.... xảy ra cháy tại; hoặc vào hồi.... giờ....phútphát hiện cháy do người phát hiện cháy hoặc hệ thống báo cháy tự động kích hoạt:.....;

- Nguyên nhân do.....;

- Chất cháy chủ yếu là.....;

- Đám cháy có nguy cơ cháy lan sang các khu vực, hạng mục xung quanh....;

- Diện tích đám cháy khoảng.....m²;

- Tại thời điểm xảy cháy, cóngười đang có mặt trong khu vực xảy cháy.

b) Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại cơ sở:

+ Phân công các lực lượng thực hiện nhiệm vụ thông tin liên lạc, hướng dẫn thoát nạn và triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Tổ chức bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

- Nhiệm vụ thông tin liên lạc, gồm...người:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành) biết có sự cố cháy xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại báo cháy cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cắt điện tại khu vực cháy; tổ chức trình sát xác định vị trí, số lượng người bị nạn, nguy cơ cháy lan để báo cáo cho người chỉ huy chữa cháy của cơ sở;

+ Sử dụng hệ thống loa phát thanh, hệ thống thông tin trong nội bộ của cơ sở để thông báo cho mọi người biết hiện tại có tình huống sự cố xảy ra và yêu cầu sơ tán theo hướng dẫn để thoát ra bên ngoài đến vị trí tập kết an toàn đã được quy định.

- Nhiệm vụ cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn, gồm.....người:

+ Tổ chức di tản người, cứu người bị nạn, sơ cứu các nạn nhân;

+ Tổ chức hướng dẫn người thoát nạn ra vị trí tập kết;

+ Tổ chức kiểm đếm, xác định số lượng người còn mắc kẹt (nếu có).

- Nhiệm vụ di chuyển, bảo vệ tài sản, gồm.....người:

+ Di chuyển tài sản và các loại chất cháy nguy hiểm ra khỏi khu vực cháy để tạo khoảng cách chống cháy lan sang khu vực xung quanh;

+ Đón và hướng dẫn các lực lượng tham gia chữa cháy đến khu vực cháy; thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy.

- Nhiệm vụ chữa cháy, gồm.....người:

- + Sử dụng bình chữa cháy xách tay, xe đẩy để chữa cháy;
- + Triển khai lăng phun từ họng nước chữa cháy để chữa cháy, làm mát chống cháy lan cho người, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.
- + Tham gia bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.
- Đối với các cơ sở được trang bị xe chữa cháy thì triển khai đội hình chữa cháy từ các xe chữa cháy, cụ thể:

+ Xe chữa cháy

1:.....

+ Xe chữa cháy 2:.....

+ Xe chữa cháy 3:.....

+.....

1.2. Tình huống 2

1.3. Tình huống 3

2. Tình huống tai nạn, sự cố

2.1. Tình huống có người đuối nước

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố có ... người bị đuối nước tại.....;

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố có người bị đuối nước, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá tình hình và quan sát số lượng, vị trí người bị đuối nước, điều kiện môi trường nước (dòng chảy, sóng, địa hình, độ sâu) để quyết định phương

pháp cứu người trực tiếp hoặc gián tiếp, cụ thể:

+ Cứu người gián tiếp: quăng dây, phao cứu sinh, ván nổi, can nhựa, thùng xốp, áo phao để nạn nhân bám vào; sử dụng thuyền, xuồng hoặc vật nổi lớn để tiếp cận và cứu nạn nhân;

+ Cứu người trực tiếp: người trực tiếp ra cứu mặc áo phao, buộc một đầu dây cố định vào vị trí an toàn (hoặc có người giữ dây), đầu còn lại buộc vào người trực tiếp ra cứu, bơi ra tiếp cận nạn nhân từ phía sau để đưa nạn nhân vào vị trí an toàn (dùng kỹ thuật bơi diu nạn nhân ngửa lên mặt nước, giữ đầu nạn nhân nổi trên mặt nước; nếu có nhiều nạn nhân, hãy ưu tiên người vẫn còn phản ứng nhưng kiệt sức trước).

- Biện pháp sơ cứu ngay khi đưa nạn nhân đến vị trí an toàn:

+ Đặt nạn nhân ở tư thế nằm ngửa trên mặt phẳng cứng, kiểm tra phản ứng, nhịp tim và nhịp thở;

+ Nếu nạn nhân không thở, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

+ Không dốc ngược người nạn nhân để ép nước ra vì có thể làm mất thời gian vàng để cứu sống nạn nhân;

+ Giữ ấm cho nạn nhân nếu trời lạnh và chờ đội y tế đến.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại và các biện pháp đã thực hiện.

2.2. Tình huống sập đổ nhà, công trình, cây cối

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..... xảy ra tai nạn, sự cố sập đổ nhà, công trình, cây cối làm... người bị mắc kẹt tại

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố sập đổ nhà, công trình, cây cối có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Quan sát mức độ sập đổ, xác định các nguy cơ tiếp diễn;

+ Công trình có thể tiếp tục sập đổ thứ cấp;

+ Khả năng cháy, rò rỉ khí gas, chập điện;

+ Dừng ngay các hoạt động có thể gây nguy hiểm thêm;

+ Khoanh vùng hiện trường, ngăn người không có nhiệm vụ vào khu vực nguy hiểm.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ:

+ Tổ chức ngắt điện, đóng van gas nếu có rò rỉ; quan sát xem công trình, cây cối có nguy cơ sập đổ thứ cấp không để có biện pháp chống, chèn phù hợp;

+ Cứu người bị thương nhẹ hoặc mắc kẹt ngoài đồng đồ nát: dùng dụng cụ cứu hộ sẵn có như xà beng, búa, kìm cộng lực để mở đường thoát; hướng dẫn nạn nhân tự di chuyển ra ngoài nếu có thể;

+ Tìm kiếm và tiếp cận người bị nạn trong đồng đồ nát: gọi lớn, lắng nghe tiếng kêu cứu; không di chuyển đồng đồ nát tùy tiện, tránh gây sập đổ tiếp; sử dụng có thiết bị hỗ trợ như camera dò tìm, cảm biến (nếu có) để xác định vị trí nạn nhân; tạo lối thoát an toàn cho nạn nhân bằng cách dọn dẹp nhẹ nhàng;

+ Giải cứu người bị mắc kẹt nặng: nếu nạn nhân bị kẹt trong bê tông, đồng đồ lớn,... cần chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

+ Duy trì sự sống bằng cách: nói chuyện trấn an, cung cấp nước hoặc ôxy (nếu có); đánh dấu vị trí nạn nhân để hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Sơ cứu người bị thương:

+ Kiểm tra ý thức, nhịp thở;

+ Hô hấp nhân tạo nếu nạn nhân ngừng thở;

+ Cầm máu, cố định xương gãy bằng nẹp hoặc vật dụng thay thế;

+ Không di chuyển nạn nhân bị chấn thương cột sống, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí;

+ Giữ ấm, trấn an nạn nhân.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số lượng nạn nhân, tình trạng hiện

tại và các biện pháp đã thực hiện; hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào hiện trường theo lối an toàn nhất; tiếp tục hỗ trợ di chuyển nạn nhân ra khu vực an toàn.

Lưu ý: không vào hiện trường một cách tùy tiện, luôn bảo đảm an toàn cho người cứu nạn trước; không dùng sức người để di chuyển vật nặng, tránh gây sập đổ thứ cấp; phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để bảo đảm hiệu quả cứu nạn.

2.3. Tình huống tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../.... xảy ra tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị..... gây ra làm ... người bị mắc kẹt tại.....;

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố do phương tiện, thiết bị gây ra có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Quan sát mức độ mắc kẹt của nạn nhân để xác định phương pháp, biện pháp cứu nạn;

+ Khoanh vùng hiện trường, ngăn không cho người không có nhiệm vụ vào khu vực nguy hiểm;

+ Kiểm tra nguy cơ thứ cấp như: rò rỉ nhiên liệu, khí gas, hóa chất độc hại; nguy cơ cháy, chập điện từ phương tiện, thiết bị; khả năng thiết bị có thể sập đổ hoặc tiếp tục gây chấn thương; ngắt nguồn điện, động cơ, nhiên liệu của phương tiện hoặc thiết bị (nếu có thể).

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ: giải cứu người mắc kẹt trong thiết bị máy móc: ngắt nguồn điện, khóa hệ thống điều khiển của máy móc trước khi tiếp cận

nạn nhân; dùng dụng cụ cứu hộ (xà beng, kìm cộng lực, máy cắt) để mở phần mắc kẹt; giữ nguyên tư thế nạn nhân, tránh kéo mạnh có thể gây tổn thương thêm; nếu có rò rỉ hóa chất, khí độc, cần đeo mặt nạ phòng độc và sơ tán nạn nhân ngay khi có thể.

- Sơ cứu người bị nạn:

+ Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;

+ Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

+ Cầm máu, cố định xương gãy, đặc biệt với nạn nhân bị kẹt lâu có nguy cơ hoại tử;

+ Giữ ấm và trấn an nạn nhân trong khi chờ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến hỗ trợ.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số lượng nạn nhân, tình trạng hiện tại, các biện pháp đã thực hiện; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên xe cấp cứu.

Lưu ý: không tự ý di chuyển nạn nhân bị kẹt nặng, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí; luôn mang theo trang phục bảo hộ, tránh bị thương trong quá trình giải cứu; không sử dụng các công cụ cắt, cạy nếu có nguy cơ gây tổn thương thêm cho nạn nhân; luôn ưu tiên sự an toàn của lực lượng cứu nạn trước khi thực hiện giải cứu.

2.4. Tình huống sạt lở đất, đá

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../....../.... xảy ra tai nạn, sự cố do sạt lở đất, đá gây ra làm ... người bị mắc kẹt tại.....;

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố sạt lở đất, đá có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra.

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cung cấp thông tin chi tiết: vị trí xảy ra sạt lở, số người mắc kẹt (nếu có thể xác định), tình trạng đất đá tiếp tục sạt xuống hay không.

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Quan sát phạm vi sạt lở, nguy cơ tiếp tục sạt lở, đặc biệt sau mưa lớn, động đất;

+ Khoanh vùng nguy hiểm, ngăn người dân, phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực có nguy cơ sạt lở tiếp;

+ Kiểm tra các nguy cơ thứ cấp: nguy cơ sập tiếp, tiếp tục sạt lở; khả năng rò rỉ khí gas, chất lỏng dễ cháy nếu là công trường, khu dân cư; lún sụt nền đất, có thể gây nguy hiểm cho lực lượng cứu nạn.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ:

+ Xác định vị trí và tiếp cận nạn nhân;

+ Gọi lớn, lắng nghe tiếng kêu cứu, tiếng động từ nạn nhân;

+ Nếu nạn nhân bị lấp hoàn toàn, cần đánh dấu vị trí nghi ngờ để hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

+ Không đào bới tùy tiện, tránh làm đất đá sạt xuống nhiều hơn.

- Giải cứu người bị mắc kẹt nhẹ:

+ Nếu nạn nhân không bị vùi hoàn toàn, cố gắng đào bới nhẹ nhàng bằng tay hoặc xẻng nhỏ để tránh gây thương tích thêm;

+ Giữ cố định đầu, cổ, cột sống nếu nghi ngờ chấn thương;

+ Nếu có nhiều người bị nạn, ưu tiên cứu người còn tỉnh táo trước.

- Giải cứu người mắc kẹt sâu trong đồng đất đá:

+ Không kéo nạn nhân ra ngay nếu họ bị đè bởi đất đá lớn, tránh tổn thương thêm;

+ Dùng vật dụng hỗ trợ như xà beng, cuốc xẻng, cọc gỗ để tạo lối thoát;

+ Nếu có nguy cơ sạt tiếp, cần gia cố đất đá bằng tấm ván, bao cát trước khi tiếp cận.

- Sơ cứu người bị nạn

+ Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;

+ Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay;

+ Cầm máu, cố định gãy xương, tránh di chuyển mạnh nếu nạn nhân bị chấn thương nặng;

+ Giữ ấm và trấn an nạn nhân, đặc biệt nếu bị vùi lâu trong đất, đá lạnh.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số lượng nạn nhân, vị trí, tình trạng sức khỏe; hướng dẫn lực lượng chuyên nghiệp tiếp cận theo đường an toàn nhất; tiếp tục hỗ trợ đào bới, di chuyển nạn nhân ra ngoài.

Lưu ý: không vào hiện trường cứu nạn ngay nếu đất, đá chưa ổn định, phải quan sát kỹ; không dùng phương tiện cơ giới (máy xúc, xe ủi) để đào khi có người mắc kẹt, tránh gây thương vong thêm; phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ để đảm bảo an toàn.

2.5. Tình huống tai nạn giao thông

a) Giả định tình huống

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../....../.... xảy ra tai nạn, sự cố do tai nạn giao thông gây ra làm ... người bị mắc kẹt tại

- Nguyên nhân do.....

b) Tổ chức cứu nạn

- Khi phát hiện tai nạn, sự cố tai nạn giao thông có người bị mắc kẹt, người phát hiện cần thực hiện theo các bước sau:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho người đứng đầu cơ sở và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành biết có tai nạn, sự cố xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cung cấp thông tin chi tiết: vị trí xảy ra tai nạn giao thông, số người mắc kẹt (nếu có thể xác định), tình trạng của phương tiện hoặc người bị nạn trên phương tiện.

* Đối với tình huống tai nạn giao thông đường bộ

- Đánh giá nhanh tình hình, khoanh vùng hiện trường và quan sát số lượng, vị trí người bị mắc kẹt, điều kiện môi trường để quyết định phương pháp, biện pháp cứu người, cụ thể:

+ Khoanh vùng hiện trường, đặt biển cảnh báo hoặc vật cản để cảnh báo cho các phương tiện giao thông khác;

+ Kiểm tra nguy cơ thứ cấp: rò rỉ xăng, dầu, chập điện có thể gây cháy nổ; xe có thể bị lật tiếp, trôi xuống vực hoặc xuống nước; cắt điện phương tiện (nếu có thể) để tránh chập cháy.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người bị mắc kẹt trong xe:

+ Kiểm tra mức độ mắc kẹt: nếu cửa có thể mở, hỗ trợ nạn nhân thoát ra; nếu cửa kẹt, dùng xà beng, kìm cộng lực, búa phá kính để tạo lối thoát; phá kính xe: đập kính hông hoặc kính sau, tránh gây thương tích cho nạn nhân;

+ Giữ an toàn cột sống nếu nạn nhân bị thương nặng.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người bị văng ra ngoài:

+ Không di chuyển nạn nhân ngay nếu nghi chấn thương cột sống, trừ khi nguy hiểm đến tính mạng người bị nạn;

+ Nếu ngừng thở, ngừng tim, tiến hành hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực ngay lập tức;

+ Cầm máu, cố định gãy xương, tránh làm tổn thương thêm;

+ Giữ ấm và trấn an nạn nhân trong khi chờ lực lượng y tế đến.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi đến hiện trường, cụ thể: báo cáo nhanh số người bị nạn, tình trạng, biện pháp đã thực hiện; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên xe cứu thương; giúp điều tiết giao thông, tránh ùn tắc gây cản trở cứu hộ.

*** Đối với tình huống tai nạn giao thông đường thủy**

- Đánh giá tình huống và đảm bảo an toàn

+ Quan sát tình trạng tàu, thuyền: có bị chìm không?; có nguy cơ va chạm thêm không?; có rò rỉ nhiên liệu, chập điện không?;

+ Khoanh vùng hiện trường, đặt phao hoặc cảnh báo tàu khác khu vực xảy ra tai nạn, sự cố.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với người rơi xuống nước:

+ Ném phao cứu sinh, dây thừng, can nhựa để nạn nhân bám vào;

+ Nếu phải xuống nước, chỉ cứu khi có kỹ năng bơi cứu hộ, tiếp cận từ phía sau để tránh bị nạn nhân kéo chìm;

+ Nếu nạn nhân bất tỉnh, giữ đầu họ nổi trên mặt nước và đưa vào bờ nhanh nhất có thể.

- Tiến hành cứu nạn, cứu hộ đối với mắc kẹt trong tàu, thuyền:

+ Nếu tàu chưa chìm hẳn, hỗ trợ nạn nhân thoát khỏi khoang tàu, thuyền;

+ Nếu có khói, cháy, hướng dẫn nạn nhân ra khỏi khu vực nguy hiểm;

+ Nếu tàu đang chìm, hướng dẫn nạn nhân bám vào vật nổi (ván gỗ, thùng phuy, phao).

- Sơ cứu người bị nạn:

+ Kiểm tra ý thức, nhịp thở của nạn nhân;

+ Nếu ngừng thở, tiến hành hô hấp nhân tạo ngay trên tàu hoặc bờ;

+ Ủ ấm cho nạn nhân nếu bị lạnh hoặc ngạt nước;

+ Cố định gãy xương, băng bó vết thương nếu có.

- Hỗ trợ lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi

đến hiện trường, cụ thể: cung cấp thông tin về số người bị nạn, tình trạng sức khỏe; hỗ trợ di chuyển nạn nhân lên bờ hoặc lên tàu cứu hộ.

- Lưu ý: không nhảy xuống nước cứu nạn nếu không có kỹ năng, hãy hỗ trợ từ xa bằng phao, dây thừng; không di chuyển nạn nhân chấn thương cột sống, trừ khi có nguy cơ tử vong nếu ở nguyên vị trí; luôn ưu tiên an toàn cho lực lượng cứu nạn trước khi thực hiện giải cứu.

V. CẬP NHẬT, BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN

[illegible]

VI. THEO DÕI THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN

[illegible]

....., ngày tháng năm

NGƯỜI ĐƯNG ĐẦU CƠ SỞ KÝ ⁽¹⁵⁾

*(Chữ ký của người đứng đầu cơ sở, dấu/
chữ ký số của cơ quan, tổ chức*

Họ và tên

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN

Chú ý: phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở có thể thay đổi số lượng trang để phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm và số lượng tình huống giả định trong phương án.

(1) Đối với cơ sở phải thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở/chuyên ngành thì ghi mục 4.1 và 4.3; đối với cơ sở không thành lập Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở/chuyên ngành thì ghi mục 4.2.

(2) Nguồn nước phục vụ chữa cháy: ghi rõ vị trí, khả năng lấy nước bằng xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy; khoảng cách từ cơ sở tới các nguồn nước ở bên ngoài.

(3) Giả định tình huống cháy: giả định thời gian cháy xảy ra trong và ngoài giờ làm việc tại nơi tập trung đông người, khu vực, hạng mục, công trình có nguy hiểm về cháy, nổ; dự kiến lực lượng, phương tiện tại chỗ được sử dụng; các tình huống sắp xếp theo thứ tự “*Tình huống 1, 2, 3...*”.

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ
CỦA PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Năm...

I. SƠ ĐỒ TỔNG MẶT BẰNG

(Sơ đồ chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy trên phương tiện thể hiện

đường, lối thoát nạn, vị trí bố trí phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Sơ đồ vẽ trên khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp).

II. THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG TIỆN

1. Loại phương tiện:

.....

2. Chủ phương tiện/người điều khiển phương tiện:

.....

3. Số điện thoại liên hệ:

.....

4. Tổng số người thường xuyên làm việc trên phương tiện:.....người.

5. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ trên phương tiện:

(Chỉ thống kê hệ thống, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

5.1. Bảng thống kê phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy				
2	Bình khí chữa cháy				
...	...				

5.2. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy (nếu có)

STT	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm				
1.2	Đầu báo cháy....				
1.3	Nút ấn báo cháy				
...					
2	Hệ thống chữa cháy tự động (nước, khí, sol khí, bột, bột...)				
2.1	Tủ điều khiển...				
2.2	Đầu phun chữa cháy				
2.3	Trạm bơm chữa cháy				

...					
3	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
3.1	Tủ họng nước chữa cháy				
3.2	Trạm bơm chữa cháy				
3.3	Họng tiếp nước				
3.4	Họng hút nước				
....					

6. Danh sách số điện thoại các đơn vị liên quan:

- Số điện thoại báo cháy: **114**

- Số điện thoại Cơ quan quản lý trực tiếp/chủ phương tiện:.....

III. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN PHƯƠNG TIỆN⁽¹⁾

.....

.....

.....

.....

IV. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý⁽²⁾

Những vấn đề cần lưu ý để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với phương tiện, hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ vận tải trên phương tiện, cụ thể:

1. Chất, hàng hoá trên phương tiện kỵ nước:

.....

2. Khu vực chứa chất, hàng hoá khi cháy dễ sinh ra khói khí độc:

.....

2. Khu vực có người làm việc mà khó tiếp cận khi cứu nạn, cứu hộ:

.....

4. Khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm nổ:

.....

V. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ

1. Tình huống 1

a) Giả định tình huống⁽⁸⁾

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../. xảy ra cháy trên phương tiện tại....; hoặc vào hồi.... giờ.....phútphát hiện cháy do người phát hiện cháy hoặc hệ thống báo cháy tự động kích hoạt.....;

- Nguyên nhân do.....;

- Chất cháy chủ yếu là.....;

- Đám cháy có nguy cơ cháy lan sang các khu vực xung quanh.....;

- Diện tích đám cháy khoảng.....m²;

- Tại thời điểm xảy cháy, cóngười đang có mặt trên phương tiện.

b Tổ chức triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

b) Nhiệm vụ của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên phương tiện, cụ thể như sau:

- Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy trên phương tiện:

+ Phân công các lực lượng thực hiện nhiệm vụ thông tin liên lạc, hướng dẫn thoát nạn và triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Bảo đảm các điều kiện cần thiết cho chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

+ Tổ chức bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.

- Nhiệm vụ thông tin liên lạc, gồm.....người:

+ Nhanh chóng báo động, đồng thời báo ngay cho chủ phương tiện và Đội trưởng Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (nếu có) biết có sự cố cháy xảy ra;

+ Điện thoại cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số 114;

+ Điện thoại cho cơ quan Y tế theo số 115;

+ Điện thoại báo cháy cho Công an cấp xã, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan khác;

+ Cắt điện tại khu vực cháy; tổ chức trinh sát xác định vị trí, số lượng người bị nạn, nguy cơ cháy lan để báo cáo cho người chỉ huy chữa cháy;

+ Thông báo cho mọi người biết hiện tại có tình huống sự cố xảy ra và yêu cầu sơ tán theo hướng dẫn để thoát ra bên ngoài đến vị trí tập kết an toàn đã được quy định.

- Nhiệm vụ cứu nạn và hướng dẫn thoát nạn, gồm.....người:

+ Tổ chức di tản người, cứu người bị nạn, sơ cứu các nạn nhân;

+ Tổ chức hướng dẫn người thoát nạn ra vị trí tập kết;

- + Tổ chức kiểm đếm, xác định số lượng người còn mắc kẹt (nếu có);
 - Nhiệm vụ di chuyển, bảo vệ tài sản, gồm.....người:
 - + Di chuyển tài sản và các loại chất cháy nguy hiểm ra khỏi khu vực cháy để tạo khoảng cách chống cháy lan sang khu vực xung quanh;
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của người chỉ huy chữa cháy.
 - Nhiệm vụ chữa cháy, gồm.....người:
 - + Sử dụng bình chữa cháy xách tay, xe đẩy để chữa cháy;
 - + Triển khai lăng phun từ họng nước chữa cháy để chữa cháy, làm mát chống cháy lan.
 - + Tham gia bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả.
2. Tình huống 2, 3,.....

VI. CẬP NHẬT, BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung cập nhật, bổ sung, chỉnh lý	Chủ phương tiện ký xác nhận
1	2	3	4

VII. THEO DÕI THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN

TT	Ngày, tháng, năm	Tình huống thực tập	Chủ phương tiện ký xác nhận
1	1	2	3

....., ngày tháng năm

CHỦ PHƯƠNG TIỆN KÝ

(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/
chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN

Chú ý: phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của phương tiện giao thông có thể thay đổi số lượng trang để phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm và số lượng tình huống giả định trong phương án.

(1) Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, tai nạn, sự cố và các điều kiện liên quan đến hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của phương tiện: nêu khái quát đặc điểm của phương tiện (vật liệu chủ yếu dùng để đóng, lắp phương tiện); tính chất hoạt động, công năng sử dụng của phương tiện liên quan đến nguy hiểm cháy, tai nạn, sự cố; số lượng hành khách vận chuyển tối đa cho phép (nếu có); vị trí bố trí, số lượng, khối lượng, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh của loại hàng hóa vận chuyển và trọng lượng hàng hóa tối đa cho phép vận chuyển; các loại nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sự cố kỹ thuật...).

CÔNG AN TỈNH/THÀNH PHỐ
**PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU
HỘ**

Số 25 :

PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ

Tên cơ sở:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ:

Điện thoại:

Đường □ Đường □ □ Cơ sở (.... km).

.....

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m ³) hoặc lưu lượng (l/s)	Vị trí, khoảng cách tới nguồn nước	Những điểm lưu ý
I	Bên trong			
1	Bể nước			
2	Trụ nước chữa cháy			
...				
II	Bên ngoài			
1	Trụ nước chữa cháy			
2	Hồ, ao, sông... lân cận			
3	Bể nước cơ sở lân cận			
...				

IV. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ⁽¹⁾

1. Tính chất, đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ, độc, tai nạn, sự cố

1.1. Đặc điểm về kiến trúc xây dựng

Cơ sở với tổng diện tích xây dựng m² bao gồm các hạng mục:

- Nhà xưởng sản xuất.....: diện tích m² với công năng chính làm
- Nhà kho chứa.....: diện tích m² với công năng chính làm
- Nhà văn phòng, làm việc: diện tích m² với công năng chính làm
- Nhà để xe: diện tích m² với công năng chính làm.....
- Nhà ăn công nhân viên: diện tích ... m² với công năng chính làm.....
- Các hạng mục khác:.....

2. Tính chất, đặc điểm liên quan đến công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

.....

.....

.....

V. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI

CHỖ

1. Tổ chức lực lượng

1.1. Họ và tên người đứng đầu cơ sở:.....; Số điện thoại:.....

- Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (nếu có):; Điện thoại:

1.2. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở hoặc chuyên ngành:

- Tổng số đội viên:.....người;

- Họ và tên đội trưởng:.....; Số điện thoại:.....

1.3. Tổng số người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Tổ chức thường trực chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

- Trong giờ làm việc:.....người;

- Ngoài giờ làm việc:người.

VI. HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ TẠI CHỖ

(Chỉ thống kê hệ thống, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo chất lượng theo quy định).

1. Bảng thống kê phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Loại phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Bình bột chữa cháy				
2	Bình khí chữa cháy				
3	...				
...	...				

2. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy và chữa cháy

STT	Hệ thống phòng cháy và chữa cháy	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm				
1.2	Đầu báo cháy....				
1.3	Nút ấn báo cháy				
...					

2	Hệ thống chữa cháy tự động (nước, khí, sol khí, bột, bột...)				
2.1	Tủ điều khiển...				
2.2	Đầu phun chữa cháy				
2.3	Trạm bơm chữa cháy				
...					
3	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
3.1	Tủ hòng nước chữa cháy				
3.2	Trạm bơm chữa cháy				
3.3	Hòng tiếp nước				
3.4	Hòng hút nước				
4	Hệ thống hút khói				
5	Thang máy chữa cháy				
....					

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT

1. Giả định tình huống cháy⁽²⁾

- Vào hồi....giờ.....phútngày..../..../.... xảy ra cháy tại
- Nguyên nhân do.....;
- Chất cháy là.....;
- Đám cháy có nguy cơ cháy lan sang các khu vực, hạng mục xung quanh.....;
- Diện tích đám cháy khoảng.....m²;
- Tại thời điểm xảy cháy, cóngười đang có mặt trong khu vực xảy cháy; có..... người bị nạn tại khu vực.....

2. Tính toán diện tích đám cháy và diện tích chữa cháy

.....

3. Áp dụng chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ⁽³⁾

Căn cứ vào tình huống giả định để tính toán diện tích đám cháy, diện tích chữa cháy và lực lượng, phương tiện theo từng giai đoạn của đám cháy, người chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ lựa chọn áp dụng phương pháp, biện pháp

chữa cháy phù hợp theo giai đoạn, gồm:

3.1 Biện pháp chữa cháy theo diện tích, theo chu vi, theo mặt lửa và theo thể tích

3.2. Phương pháp làm lạnh, cách ly, giảm nồng độ chất cháy và kìm hãm hoá học phản ứng cháy

3.3. Các biện pháp đảm bảo an toàn cho lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

3.4. Cơ chế thông tin chỉ huy, điều hành chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

4. Tính toán lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ⁽⁴⁾

3.1. Tính toán lực lượng phương tiện trực tiếp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

3.2. Tính toán lực lượng, phương tiện làm mát và lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

3.3. Tính toán lượng nước và chất chữa cháy cần thiết để chữa cháy

3.4. Tổng lực lượng phương tiện tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

- Tổng số phương tiện: ... xe chỉ huy, ... xe chữa cháy, ... xe trạm bơm, ... xe téc nước, xe cứu nạn, cứu hộ, ... xe cứu thương, xe thông tin chiếu sáng, ... xe chở lực lượng phương tiện;

- Tổng số chất chữa cháy:m³ nước,lít bột.

4. Những vấn đề cần lưu ý để bảo đảm an toàn cho người, phương tiện khi tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với chất, hàng hoá nguy hiểm về cháy, nổ được bảo quản, sử dụng trong cơ sở

- Chất, hàng hoá trong cơ sở kị nước:

- Khu vực chứa hàng hoá khi cháy dễ sinh ra khói khí độc:

- Khu vực có người làm việc mà khó tiếp cận khi cứu nạn, cứu hộ:

- Khu vực có nguy cơ hình thành môi trường nguy hiểm nổ:

5. Bảng thống kê lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ dự kiến huy động⁽⁵⁾

TT	Đơn vị được huy động	Điện thoại	Số người được huy động	Số lượng, loại phương tiện được huy động	Ghi chú
I	Các lực lượng trực tiếp tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ				
1					
2					
3					
4					
5					
...					
II	Các lực lượng tham gia hỗ trợ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ				
1					
2					
3					
4					
5					
...					
Tổng cộng:			người	- Xe chỉ huy: ... xe; - Xe chữa cháy: ... xe; - Xe thang chữa cháy: ...xe; - Xe CNCH: ... xe; - Xe trạm bơm: ... xe; - Xe téc: ... xe; - Xe cứu thương: Xe; - Xe chở phương tiện, chở quân: ... xe; - Máy nạp khí: ... máy; - Các phương tiện khác...	

6. Tổ chức triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

6.1. Nhiệm vụ của lực lượng tại chỗ

Khi phát hiện cháy phải lập tức phát tín hiệu báo động theo quy định của cơ sở, gọi điện thoại báo cháy cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo số điện thoại 114, triển khai chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ban đầu và tổ chức đón và hướng dẫn cho phương tiện chữa cháy cơ giới của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào khu vực xảy ra cháy.

Khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có mặt tại đám cháy thì người đứng đầu cơ sở báo cáo lại toàn bộ tình hình diễn biến của đám cháy và công tác triển khai chữa cháy của cơ sở, tình trạng nguồn nước chữa cháy tại chỗ (ở trong và ngoài cơ sở), quá trình tổ chức cứu chữa của cơ sở, khả năng phát triển của đám cháy, chuyển giao quyền chỉ huy chữa cháy và tiếp tục chỉ huy lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ triển khai công tác chữa cháy.

6.2. Nhiệm vụ của cơ quan Công an⁽⁶⁾

- Tổ chức công tác trinh sát đám cháy:

+ Thành lập tổ trinh sát gồmCBCS cùng 01 cán bộ/nhân viên cơ sở.....

+ Nhiệm vụ trinh sát: Xác định tình trạng, số lượng người bị nạn, của thiết bị, cấu kiện, công trình đang bị đe dọa; vị trí tiếp cận và biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; tình trạng nguồn điện tại khu vực cháy; các nguồn nước phục vụ chữa cháy tại cơ sở; đánh giá các mối nguy hiểm có thể xảy ra để đưa ra các biện pháp bảo đảm an toàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

.....

- Triển khai các xe chữa cháy, xe cứu nạn, cứu hộ.... theo khu vực được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ:

+ Xe chữa cháy của Đội.....(C1): Tiếp cận gần khu.....triển khai
đội hìnhtiến hành

.....

+ Xe chữa cháy của Tổ.....(C2): Tiếp cận.....gần khu.....triển khai
đội hìnhtiến hành.....

+ Xe chữa cháy của Đội.....(C3): Tiếp cận gần khu.....triển khai
đội hìnhtiến hành

.....

+

6.3. Nhiệm vụ của các lực lượng khác⁽⁷⁾

6.3.1. Nhiệm vụ của các lực lượng thuộc Công an tỉnh, cụ thể như sau:

a) Công an xã

.....;

b) Đơn vị Cảnh sát Giao thông.....;

c) Đơn vị Cảnh sát Cơ động.....;

6.3.2. Nhiệm vụ của các lực lượng khác

- a) Đơn vị điện lực
.....;
- b) Đơn vị cấp nước.....;
- c) Đơn vị y tế.....;

7. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ⁽⁸⁾

C. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY, TAI NẠN, SỰ CỐ KHÁC⁽⁹⁾

I. Tình huống cháy

1. Tình huống 1: Tình huống cháy tại

2. Tình huống 2: Tình huống cháy tại

3. Tình huống

II. Tình huống tai nạn sự cố

1. Tình huống 1: Tình huống tai nạn, sự cố....

1.1. Giả định tình huống

Vào hồi ... ngày .../.../..., tại xảy ra tai nạn, sự cố
..... do làm bị thương vong.

Ngay khi xảy ra tai nạn, sự cố, đã báo cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ qua số điện thoại 114. Nhận được tin báo, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã triển khai lực lượng, phương tiện nhanh chóng tiếp cận hiện trường để tổ chức triển khai cứu nạn, cứu hộ.

1.2. Áp dụng phương pháp, biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ

(Sử dụng nội dung tình huống được xây dựng trong phương án cứu nạn, cứu hộ của cơ quan Công an theo mẫu PC09 kèm theo Nghị định này phù hợp với tình huống đã giả định).

1.3. Dự kiến huy động lực lượng, người, phương tiện tham gia xử lý theo tình huống⁽¹⁰⁾

1.3.1. Bảng thống kê

TT	Đơn vị/Người được huy động	Số điện thoại	Số người được huy động	Số lượng, loại phương tiện được huy động	Ghi chú
1					
2					
...					
Tổng số:					

1.3.2. Phân công nhiệm vụ cụ thể của lực lượng, người, phương tiện được huy động⁽¹¹⁾

a) Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

.....

b) Lực lượng Công an

.....

c) Lực lượng y tế

.....

d) Lực lượng khác được huy động

.....

1.4. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện ⁽¹²⁾

2. Tình huống 2: Tình huống tai nạn, sự cố.....

.....

3. Tình huống ...

D. CẬP NHẬT, BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN ⁽¹³⁾

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung cập nhật, bổ sung, chỉnh lý	Người cập nhật, bổ sung, chỉnh lý	Người phê duyệt
1	2	3	4	5

Đ. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN

TT	Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học, thực tập	Tình huống giả định	Lực lượng, phương tiện tham	Nhận xét, đánh giá kết quả
----	------------------	-----------------------------------	---------------------	-----------------------------	----------------------------

				gia	
1	2	3	4	5	6

....., ngàytháng....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngàytháng....năm.....

CÁN BỘ XÂY DỰNG PHƯƠNG
ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ

Chú ý: phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có thể thay đổi số lượng trang để phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm và số lượng tình huống giả định trong phương án.

(1) Tính chất, đặc điểm có liên quan đến công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: nêu khái quát đặc điểm kiến trúc, xây dựng của các hạng mục công trình (số hạng mục, số tầng, bậc chịu lửa, diện tích mặt bằng, loại vật liệu của các cấu kiện xây dựng chủ yếu như tường, cột, trần, sàn, mái...); số người thường xuyên có mặt trong các hạng mục công trình; tính chất hoạt động, công năng sử dụng của các hạng mục công trình liên quan đến nguy hiểm cháy, nổ, độc, sự cố, tai nạn; đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của các chất cháy chủ yếu (loại chất cháy, vị trí bố trí, sắp xếp, số lượng, khối lượng, vận tốc cháy, đặc điểm cháy, yếu tố độc hại khi cháy, khả năng cháy lan ra khu vực xung quanh); các loại nguồn nhiệt có khả năng phát sinh gây cháy (lửa trần, sự cố hệ thống điện, thiết bị điện, sự cố kỹ thuật...); dự báo, đánh giá các nguy cơ gây nguy hiểm.

(2) Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: giả định tình huống cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn, cần phải huy động nhiều lực lượng, phương tiện để xử lý, trong đó giả định cụ thể về thời gian, địa điểm xảy ra cháy (có thể vào ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc, việc phát hiện và báo cháy muộn).

(3) Chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: căn cứ vào giả định quy mô, diện tích, loại hình, tính chất, đặc điểm của đám cháy, chất cháy chủ yếu, dạng phát triển của đám cháy và khả năng huy động lực lượng, phương tiện để đề ra chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp, biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ phù hợp, công tác tổ chức hướng dẫn thoát nạn và tổ chức cứu người, cứu và di chuyển phương tiện, tài sản; bảo đảm hậu cần; tổ chức thông tin liên lạc và thực hiện các hoạt động phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khác. Nội dung Áp dụng chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ căn cứ theo tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(4) Tính toán lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: trên cơ sở áp dụng chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với tình huống cháy giả định, tính toán số lượng lực lượng, phương tiện, chất chữa cháy cần thiết để trực tiếp triển khai các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (tổ chức trinh sát, cứu người, hướng dẫn thoát nạn; triển khai chữa cháy, làm mát, phá dỡ ngăn chặn cháy lan; cấp nước chữa cháy, cứu tài sản...) và lực lượng phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (bảo đảm an ninh, trật tự, giao thông, y tế, điện lực, cấp nước, phá dỡ, hậu cần...). Nội dung tính toán lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ căn cứ theo tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(5) Bảng thống kê lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ dự kiến huy động: căn cứ vào kết quả tính toán, dự kiến lực lượng, phương tiện ở Mục (4) để ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện của cơ quan Công an và các đơn vị, cơ quan, tổ chức tại địa phương tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp lực lượng, phương tiện hiện có tại địa phương chưa đáp ứng đủ theo tính toán tại Mục (4) thì phải ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động của Công an các địa phương lân cận tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để đáp ứng đủ theo tính toán đối với tình huống này.

(6) Nhiệm vụ của cơ quan Công an: nêu rõ nhiệm vụ, vai trò của chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong việc tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin về vụ cháy, tổ chức điều động, huy động lực lượng, phương tiện đi chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Khi xác định đám cháy có quy mô lớn, diễn biến phức tạp, kéo dài, người chỉ huy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải kịp thời đề xuất người có thẩm quyền huy động lực lượng, phương tiện, tài sản của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài địa phương tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Khi đến hiện trường phải tổ chức chỉ huy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định (tổ chức trinh sát đám cháy để nắm số lượng, vị trí và tình trạng người bị nạn, quy mô, diễn biến của

đám cháy, các nguồn nước phục vụ chữa cháy; xác định khu vực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị tham gia; quyết định chiến thuật, kỹ thuật, phương pháp, biện pháp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và tổ chức thực hiện theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình lực lượng, phương tiện hiện có; kịp thời thông tin phối hợp với các lực lượng khác tham gia (bảo đảm an ninh, trật tự, giao thông, y tế, điện lực, cấp nước, phá dỡ, hậu cần, thông tin liên lạc, chiếu sáng...). Trường hợp chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ lâu dài phải bố trí thay cán bộ, chiến sĩ, bổ sung nhiên liệu, chất chữa cháy, thực phẩm... Khi kết thúc các hoạt động chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, tổ chức thu hồi lực lượng, phương tiện, tập hợp thông tin, thống kê phục vụ xây dựng báo cáo; phối hợp bảo vệ hiện trường, phục vụ công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy.

(7) Nhiệm vụ của các lực lượng khác: ghi rõ nhiệm vụ cơ bản sẽ phân công cho các lực lượng được huy động tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

(8) Sơ đồ bố trí lực lượng phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ: vẽ sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo từng giai đoạn chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trong đó thể hiện hướng gió, các hạng mục công trình, đường giao thông, nguồn nước trực tiếp phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; điểm phát sinh cháy; quy mô, diện tích, hướng phát triển của đám cháy; vị trí người bị nạn; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; trên sơ đồ thể hiện việc triển khai hoạt động của lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ... bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Có bảng chú thích cụ thể phương tiện của các đơn vị, cơ quan, tổ chức tham gia trên sơ đồ. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(9) Phương án xử lý một số tình huống cháy, sự cố, tai nạn khác: đối với các cơ sở có các khu vực, hạng mục, công trình với tính chất hoạt động, công năng sử dụng tương tự nhau (như các nhà làm việc, văn phòng, nhà ăn, khu vực để xe, các phòng làm việc...) thì lựa chọn một khu vực, hạng mục, công trình đặc trưng làm tình huống giả định cháy, sự cố, tai nạn để xây dựng phương án xử lý. Các tình huống sắp xếp theo thứ tự “Tình huống 1, 2, 3...”, trong đó có tình huống cháy và tình huống sự cố, tai nạn (ngoài tình huống cháy), nội dung từng tình huống được nêu tóm tắt tương tự như đối với tình huống cháy, sự cố, tai nạn phức tạp nhất.

(10) Dự kiến lực lượng, người, phương tiện tham gia xử lý theo tình huống: trên cơ sở tình huống tai nạn, sự cố giả định để ghi vào bảng thống kê lực lượng, người, phương tiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp lực lượng, phương tiện hiện có tại địa phương chưa đáp ứng đủ theo dự kiến thì ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động của Công an các địa phương được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ để đáp ứng đủ theo dự kiến đối với tình huống này.

(11) Phân công nhiệm vụ cụ thể của lực lượng, người, phương tiện được huy động: Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các lực lượng, phương tiện được huy động tham gia tổ chức cứu nạn, cứu hộ (phương tiện đỗ tại vị trí nào, lực lượng triển khai làm nhiệm vụ).

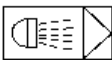
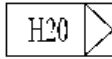
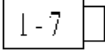
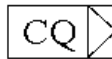
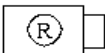
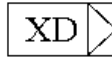
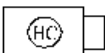
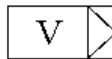
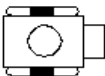
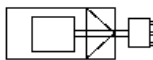
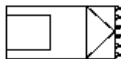
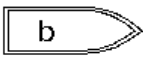
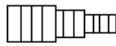
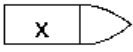
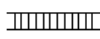
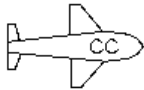
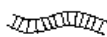
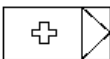
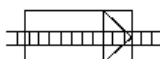
(12) Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ: vẽ sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ theo từng giai đoạn, trong đó thể hiện hướng gió, hướng dòng chảy; các hạng mục công trình, đường giao thông, sông, hồ... giáp ranh; vị trí xảy ra tai nạn, sự cố; quy mô, diện tích khu vực tai nạn, sự cố; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; trên sơ đồ thể hiện việc triển khai hoạt động của lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Có bảng chú thích cụ thể phương tiện của các đơn vị, cơ quan tổ chức tham gia trên sơ đồ. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(13) Bổ sung, chỉnh lý phương án: Cán bộ được giao việc bổ sung, chỉnh lý phương án và người có thẩm quyền phê duyệt phương án xác nhận việc bổ sung, chỉnh lý phương án (ký, ghi rõ cấp bậc, họ và tên).

(14) Số: do cơ quan Công an ghi theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát.

KÝ HIỆU DÙNG TRONG SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY

	Hướng gió thổi		Đường ống cấp nước mạch vòng khép kín có đường kính D=100m
	Điểm phát sinh cháy		Đường ống cấp nước chữa cháy nhánh cụt có đường kính D=100m
	Lối thoát nạn		Trụ nước chữa cháy loại nổi
	Hướng đám cháy phát triển		Trụ nước chữa cháy loại ngầm
	Hướng tấn công chính		Cột lấy nước
	Nhà tranh, tre, nứa, lá		Đường vòi A chữa cháy
	Nhà nhiều tầng (N tầng)		Đường vòi B chữa cháy
	Nhà khung thép mái tôn		Cuộn vòi ru lô chữa cháy
	Nhà lợp ngói		Ống hút, gió lọc xe, máy bơm chữa cháy
	Khu vực bị khói		Ezeclơ
	Khu vực đám cháy		Đầu nối hỗn hợp đường kính xx - yy
	Nhà mới bén cháy		Lăng giá di động
	Đầm lầy		Lăng A
	Sông, ngòi		Lăng B
	Rừng cây		Lăng phun bột
	Ao, hồ		Lăng phun bột độ ở cao
	Bến lấy nước chữa cháy		Lăng đa tác dụng
	Hồ ga lấy nước		Lăng hương sen
	Bể nước chữa cháy 100m3		Ba chạc chữa cháy
	Họng nước chữa cháy		Hai chạc chữa cháy
			Bình chữa cháy xách tay góc nước
			Bình bột chữa cháy xách tay
			Bình khí chữa cháy xách tay

	Xe chỉ huy		Xe bảo dưỡng, sửa chữa kỹ thuật
	Xe chữa cháy có tốc		Xe thông tin chỉ huy
	Xe chữa cháy không tốc (xe bơm)		Xe chiếu sáng chữa cháy
	Xe trạm bơm		Xe xử lý hóa chất
	Xe chữa cháy công nghệ CAFS		Xe chở nước
	Xe chữa cháy công nghệ 1 - 7		Xe chở quân
	Xe chữa cháy sân bay		Xe chở phương tiện chữa cháy
	Xe chữa cháy rừng		Xe tiếp nhiên liệu chữa cháy
	Xe chữa cháy hóa chất		Xe chở hóa chất chữa cháy
	Xe chữa cháy đường hầm		Xe chở vòi chữa cháy
	Xe đường sắt chữa cháy		Xe nâng
	Xe chữa cháy lưỡng cư		Xe cầu
	Máy bơm chữa cháy khiêng tay		Xe máy xúc
	Máy bơm chữa cháy loại nổi		Xe máy ủi
	Tàu chữa cháy trên biển		Cờ chỉ huy chữa cháy
	Tàu chữa cháy trên sông		Thang ba
	Xưởng, ca nô chữa cháy		Thang hộp
	Máy bay chữa cháy		Thang móc
	Xe cứu nạn, cứu hộ		Thang dây
	Xe cứu thương		Dệm hơi cứu người
	Xe thang		Máy hút khói
			Đèn chiếu sáng di động

KÝ HIỆU	DIỄN GIẢI	KÝ HIỆU	DIỄN GIẢI
	Túi cứu thương		Thiết bị phá dỡ cầm tay
	Máy bơm thủy lực		Cuộn dây CNCH 50m
	Thiết bị cắt thủy lực		Búa nhỏ
	Thiết bị banh thủy lực		Búa tạ
	Kích thủy lực cầm tay		Rìu nhỏ
	Xuồng cao su trên xe CNCH		Kìm cộng lực
	Đèn chiếu sáng		Đai cứu nạn
	Phao tròn cứu sinh		Băng khoanh vùng nguy hiểm
	Bộ quần áo lặn		Máy cưa xích
	Máy đục bê tông		Máy cắt
	Túi nâng		Can nhiên liệu
	Đồng hồ đo áp lực bình khí		Bình khí nén
	Bộ điều khiển túi nâng		Quạt gió
	Máy phát điện di động		Áo phao
	Bể nước		

CÔNG AN TỈNH/THÀNH PHỐ (1)
**PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU
HỘ**

Số:..... (10)

PHƯƠNG ÁN CỨU NẠN, CỨU HỘ
Tình huống tai nạn, sự cố: (2)

Năm

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HUỐNG TAI NẠN, SỰ CỐ VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỨU NẠN, CỨU HỘ

I. Đặc điểm của tai nạn, sự cố

1. Sập, đổ nhà, công trình, đổ cây cối

- Công trình được xây dựng bằng bê tông cốt thép (khi sập đổ, thường tạo ra các mảng bê tông lớn, khó di chuyển, có thể tạo khoảng trống giúp nạn nhân sống sót);

- Công trình được xây dựng bằng khung thép (khi bị tác động mạnh có thể bị biến dạng, sập đổ dây chuyền, tạo ra nguy cơ mắc kẹt cao);

- Công trình được xây dựng bằng gạch, gỗ (khi sập đổ, dễ vỡ vụn, gây bụi mù, ảnh hưởng tầm nhìn và hô hấp của nạn nhân cũng như lực lượng cứu hộ);...

- Nguy cơ sập đổ thứ cấp (các tấm bê tông, khung sắt, kính vỡ có thể gây thương tích nghiêm trọng cho nạn nhân và lực lượng cứu nạn); nguy cơ sập đổ dây chuyền (Một phần công trình bị sập có thể kéo theo các phần khác, gây khó khăn cho công tác cứu nạn); nguy cơ khi sập đổ ở hầm, tầng hầm: khi công trình có tầng hầm hoặc không gian kín, có thể làm thiếu oxy, tích tụ khí độc;

- Đối với đổ cây cối: cây lớn đổ xuống có thể đè lên người, phương tiện, nhà cửa; rễ cây khi cây bị đổ có thể kéo theo đất đá, làm sạt lở đất khu vực xung quanh; khi mưa bão, cây đổ có thể làm đứt dây điện, gây nguy cơ điện giật.

2. Đuối nước

- Sông:

+ Đối với những đoạn sông chảy thẳng, không thay đổi dòng chảy thì nước chảy chia thành nhiều lớp, dòng nước chảy hai bên bờ sẽ chảy xoắn cuộn tròn sát bờ. Ở giữa dòng chảy, lớp nước trên mặt trên cùng chảy rất mạnh, tầng nước thứ hai chảy chậm và tầng nước ở đáy sông chảy rất chậm.

+ Đối với các đoạn sông chảy bị gấp khúc, thay đổi dòng chảy thì dòng nước lâu ngày sẽ làm một bên bờ sông bị sạt lở đất bị xoáy mòn và bờ đối diện sẽ bồi đắp. Dòng nước chảy mạnh bên phía bờ lở và chảy yếu hơn bên bãi bồi, dòng nước bên phía bờ bị lở sẽ chảy cuộn và tạo thành những dòng xoáy.

+ Đồ vật trôi trên dòng chảy bên phía bãi bồi và bị mắc lại ở đây, có thể trôi theo dòng nước nhưng rất chậm.

- Suối, thác:

+ Thường bắt nguồn từ các mạch nước ngầm hoặc từ các hồ nước thiên nhiên trong rừng, núi.

+ Suối đầu nguồn cạn chiếm trên 50% số dòng chảy, đây là những suối có dòng chảy vào mùa mưa, cạn kiệt vào mùa khô.

+ Do độ dốc lòng suối lớn, vì vậy tốc độ tập trung nước trên lưu vực cũng

như tốc độ truyền lũ trên suối rất lớn.

- + Chiều rộng của các suối thường nhỏ.

- + Lòng suối không bằng phẳng, có nhiều tảng đá to và có những hồ nước sâu.

- + Nước suối bình thường rất trong và lạnh.

- Ao, hồ:

- + Dòng nước trong ao, hồ tương đối tĩnh nên khi bị đuối nước thì người bị nạn sẽ ít bị di chuyển.

- + Một số hồ nước lớn, sâu có thể lên đến hàng chục mét (hồ thủy điện,...) vì vậy khi người bị đuối nước ở khu vực này rất khó khăn trong công tác xác định, tìm kiếm.

3. Do phương tiện, thiết bị gây ra

- Trong quá trình hoạt động, làm việc của máy móc, thiết bị thường tiềm ẩn các yếu tố nguy hiểm; có thể xảy ra các sự cố do quá tải, bộ phận chuyển động quá vị trí giới hạn, nhiệt độ cao hoặc thấp quá, cường độ dòng điện cao quá...

- Khi vận hành có thể xuất hiện các sản phẩm độc hại như hơi khí, bụi, và bức xạ ion hóa, tiếng ồn, rung động vượt tiêu chuẩn cho phép.

4. Sạt, lở đất đá

- Có thể xảy ra ở nhiều khu vực, đặc biệt ở vùng trung du và miền núi (nhất là tại các cơ sở như: nhà máy, công trình, khu công nghiệp, khu dân cư gần với đồi, núi). Các vụ sạt lở đất đá thường xuất hiện nhiều trong mùa mưa bão, và mưa là yếu tố quan trọng nhất dẫn đến hiện tượng thiên nhiên này.

- Thường xảy ra trên diện rộng và có khối lượng đất đá rất lớn vùi lấp công trình và con người; việc xác định vị trí và tìm kiếm nạn nhân gặp rất nhiều khó khăn.

- Khi xảy ra sạt lở đất đá thì yếu tố về điều kiện địa hình, địa chất cũng gây khó khăn cho công tác tiếp cận hiện trường và triển khai phương tiện cứu nạn, cứu hộ.

- Trong các vụ sạt, lở đất đá, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phải huy động nhiều lực lượng, phương tiện cơ giới để triển khai công tác cứu nạn, cứu hộ.

5. Do tai nạn giao thông đường bộ

- Khi tham gia giao thông, xe ô tô hay gặp một số trường hợp tai nạn sau: Xe ô tô va chạm với chướng ngại vật; xe ô tô va chạm với xe khác; xe ô tô bị lật, xe ô tô bị rơi (từ độ cao xuống); xe ô tô bị cháy (các bộ phận trên xe, chi tiết của xe và cửa hàng hóa có trên xe).

- Các xe đều có sự biến dạng nhất định khi xảy ra va chạm, đặc biệt là bị biến dạng từ phía cửa của xe, trong một số trường hợp có thể còn xảy ra trường

hợp bị cháy xe; do có sự tác động đột ngột từ một lực từ bên ngoài nên dễ dẫn đến chấn thương và nguy cơ tử vong cho người ngồi trong xe: gãy xương, chấn thương nội tạng, chấn thương đầu và cột sống, chảy máu, vết bầm tím, bỏng,...

- Trường hợp xe bị va chạm từ phía trước: mặt phía trước của xe (phần đầu xe) sẽ bị biến dạng, khi lực tác động lớn và có tính đột ngột làm xe bị ép lại, cửa xe bị kẹt, người ngồi trong cabin của xe bị lực tác động đột ngột nên tạo ra sóc giật mạnh (đầu bị giật ra phía sau, rồi nhanh chóng giật về phía trước và ngược lại tạo ra một tổn thương do sóc giật mạnh làm các cơ dây chằng bị căng ra ở cổ), hoặc bị các chi tiết trong cabin kẹp chặt, gây chấn thương. Mức độ biến dạng của xe theo phương dọc và của người ngồi trong cabin này phụ thuộc vào tốc độ và khối lượng của xe khi va chạm.

- Xe bị đâm ngang (va chạm ngang): cửa bên va chạm bị biến dạng lớn, nạn nhân ngồi trong cabin xe, nhất là bên va chạm bị lực tác động đột ngột nên tạo ra sóc giật mạnh hoặc bị các chi tiết trong cabin kẹp chặt, gây chấn thương.

- Xe va chạm bên sườn theo chiều dọc xe (va chạm tiếp xúc bên): bên sườn xe va chạm bị biến dạng, tuy nhiên không lớn, người ngồi trong cabin xe được hạn chế nhiều chấn thương, chủ yếu là người ngồi gần với vị trí va chạm.

- Xe bị va chạm từ phía sau (bị đâm từ phía sau): Xe ít bị biến dạng hơn nếu như đang cùng chuyển động, lực đột ngột do va chạm được giảm đáng kể, người bị nạn ngồi trong xe được hạn chế nhiều chấn thương. Đặc biệt nguy hiểm trong trường hợp xe ô tô đang đứng tại chỗ hoặc đang chuyển động nhưng phía trước có xe hay chướng ngại phía trước (hay các phương tiện có tải trọng lớn: tàu hỏa, xe buýt điện,...), khi đó mức độ biến dạng của xe theo phương dọc sẽ rất lớn, do phần sau xe thường thì khả năng hấp thụ lực khi va chạm là không cao, làm biến dạng các kết cấu trong xe bị ép lại, cửa xe bị kẹt, người ngồi trong cabin của xe bị lực tác động đột ngột nên tạo ra sóc giật mạnh, hoặc bị các chi tiết trong cabin kẹp chặt, gây chấn thương nặng.

- Xe bị lật: xe bị biến dạng đáng kể sườn xe, đặc biệt là ở nóc xe, người bị nạn dễ bị va đập đầu với các chi tiết của xe, nguy cơ cháy nổ cao do nhiên liệu dễ bị rò rỉ, đổ tràn ra ngoài. Đặc biệt nguy hiểm đối với trường hợp xe bị lật nhiều vòng.

6. Do tai nạn giao thông đường sắt

- Tàu hỏa đâm vào nhau, tàu bị lật do chạy bị trật đường ray dẫn đến tàu vượt ra ngoài đường ray: có thể dẫn tới nguy cơ cháy nổ, do nhiên liệu của tàu có thể bị rò rỉ; hoặc hàng hóa trên tàu là các chất dễ cháy, nổ... ; khi xảy ra tai nạn (sự cố đâm va) tàu bị dừng đột ngột, các toa tàu dễ bị lật, nguy hiểm cho người trong tàu có thể bị văng ra khỏi vị trí ngồi, nằm và va chạm với các chi tiết của tàu dẫn đến bị chấn thương ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng.

- Toa tàu bị cháy: gây nguy hiểm đối với người bị nạn còn mắc kẹt bên trong toa tàu; ngọn lửa lan nhanh chóng, nhiệt độ trong toa cao gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị nạn, các vị trí thoát nạn cho nạn nhân không thuận lợi cho di chuyển.

Khi xảy ra cháy tàu hỏa, khả năng lan truyền của ngọn lửa cao, do vật liệu được sử dụng trong trang trí nội thất là chất dễ cháy (gỗ, nhựa, nỉ, mút xốp...) cùng hàng hóa có trên tàu. Đặc biệt nguy hiểm hơn khi tàu đang đỗ trong ga, có nhiều tàu và các công trình phụ trợ khác trong ga, vận tốc cháy lan trong khoang tàu khoảng 2,5 m/phút, khi cháy tạo ra nhiều sản phẩm cháy độc hại.

- Các đồ vật, hàng hóa trong khoang hành khách nhiều có thể làm cản trở lối thoát nạn; các mảnh vỡ của kính trên tàu,... tạo ra sự nguy hiểm cho người.

- Hệ thống điện của tàu có thể vẫn hoạt động sau các sự cố, tai nạn, dẫn tới rò điện gây nguy hiểm cho người bị nạn.

- Đối với nạn nhân bị kẹt dưới tàu, thường bị thương nặng và có nguy cơ tử vong rất cao, việc giải cứu rất khó khăn, phức tạp.

7. Do tai nạn giao thông đường thủy nội địa

- Tàu bị chìm: do va chạm với tàu khác, cấu kiện hay các vật thể nặng có độ cứng cao (trụ cầu, đá ngầm...) dẫn đến thủng, gãy tàu hay do các thiết bị trên tàu bị nổ, do điều kiện thiên nhiên hoặc do bị phá hoại. Tàu bị chìm có thể chìm một phần hoặc chìm toàn bộ, cụ thể:

- + Khi tàu bị chìm toàn bộ, việc tiếp cận để cứu người bị nạn gặp nhiều khó khăn, hoạt động tìm kiếm người bị nạn có tính phức tạp, đặc biệt khi phải tìm kiếm trong tàu sẽ hạn chế tầm nhìn, ảnh hưởng của nước, các dòng xoáy và các cấu kiện của tàu và vật dụng sinh hoạt của thành viên trên tàu. Việc định hướng khi tìm kiếm và di chuyển trong tàu ở môi trường nước vô cùng phức tạp. Thời gian tìm kiếm ảnh hưởng rất lớn đến tính mạng những người mắc kẹt bên trong.

- + Tàu chìm một phần, bên trong các khoang vẫn còn khoảng không gian, người bị mắc kẹt có thể ở trong các không gian đó, nên khả năng sống sót cao hơn so với trường hợp tàu bị chìm toàn bộ.

- Tàu bị cháy, nổ: khi bị cháy, đám cháy thường lan nhanh ra các khu vực xung quanh đặc biệt đối với các tàu có vỏ bằng gỗ thì đám cháy thường lan truyền nhanh hơn. Do các khoang được ngăn cách bằng kim loại khả năng dẫn nhiệt tốt nên việc cháy lan do dẫn nhiệt là rất lớn. Không gian trên tàu thường hẹp nên việc tiếp cận để chữa cháy gặp nhiều khó khăn, đặc biệt đối với các tàu loại lớn chở người. Số lượng người trên tàu có thể gặp nguy hiểm bởi nhiệt độ và khói. Việc di chuyển trên tàu trong trường hợp có cháy gặp nhiều khó khăn.

- Hiện tượng rò rỉ dầu, hóa chất độc hại từ tàu ra ngoài môi trường: nguyên nhân do va chạm giữa các tàu với nhau đặc biệt đối với tàu chở dầu, hoặc các tàu bị chìm dẫn tới việc xăng dầu bị tràn hoặc rò rỉ ra ngoài môi trường nước, làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến môi trường sinh thái. Do xăng dầu dễ bay hơi nên dễ xảy ra hiện tượng cháy lan trên mặt nước gây nguy hiểm rất lớn cho các phương tiện xung quanh.

- Tàu bị mắc kẹt, mắc cạn: Sự cố, tai nạn này thường gặp phổ biến hiện nay đặc biệt là đối với giao thông thủy nội địa, đặc biệt đối với đường sông, thường xảy ra mắc kẹt giữa tàu với cầu; boong tàu bị mắc kẹt vào cầu hoặc va chạm với cầu.

II. Tình trạng của người bị nạn trong các loại hình tai nạn, sự cố

1. Tình trạng của người bị nạn trong sự cố sập đổ nhà, công trình, đổ cây cối

- Đặc điểm của người bị mắc kẹt trong sập đổ nhà, công trình, đổ cây cối và các yếu tố nguy hiểm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng người bị nạn và lực lượng cứu nạn:

+ Tình trạng mắc kẹt: Bị chôn vùi dưới các khối bê tông, gạch đá, thanh thép hoặc vật liệu xây dựng khác; bị mắc kẹt trong không gian hẹp, khó tiếp cận, có nguy cơ thiếu oxy; bị kẹt trong tư thế khó khăn, có thể bị đè lên người, gây khó cử động hoặc tổn thương nghiêm trọng.

+ Tình trạng chấn thương: Chấn thương vùng đầu, cột sống, xương do vật nặng đè lên; gãy xương, dập nát chi do áp lực lớn từ vật liệu đè lên cơ thể; sốc do mất máu hoặc chấn thương nghiêm trọng; bị ngạt thở do bụi mịn hoặc không gian thiếu oxy.

+ Tình trạng tâm lý: Hoảng loạn, sợ hãi, rơi vào trạng thái mất kiểm soát, ảnh hưởng đến khả năng hợp tác với lực lượng cứu hộ; căng thẳng kéo dài, dẫn đến kiệt sức, mất ý thức hoặc ngất xỉu; trong trường hợp bị mắc kẹt lâu, có thể bị mất nước, hạ thân nhiệt hoặc suy kiệt do đói, khát.

2. Tình trạng của người bị đuối nước

- Hoảng loạn, vùng vẫy (khi bị chìm xuống nước, nạn nhân thường vùng vẫy để cố gắng ngoi lên mặt nước, nhưng càng hoảng loạn thì càng dễ chìm sâu);

- Không kêu cứu được (do nước tràn vào miệng và phổi, người bị đuối nước thường không thể hét lên hoặc kêu cứu rõ ràng);

- Đầu chìm, tay giơ lên nhưng không hiệu quả (người bị đuối nước thường cố giơ tay lên để cầu cứu nhưng không thể duy trì động tác này lâu);

- Thở gấp, sặc nước (khi ngoi lên được mặt nước, nạn nhân có xu hướng thở hỗn hển, nhưng ngay sau đó lại nhanh chóng bị chìm xuống);

- Tĩnh lặng bất thường (một số trường hợp, nạn nhân không vùng vẫy mà lặng lẽ chìm xuống, nhất là trẻ nhỏ hoặc người bị chuột rút, ngất xỉu).

3. Tình trạng của người bị mắc kẹt trong phương tiện, thiết bị

- Bị cuốn vào băng chuyền, máy ép, máy nghiền (tổn thương nặng do lực nén hoặc cắt; nguy cơ mất máu nhanh, dập nát chi);

- Kẹt trong thang máy (nguy cơ thiếu oxy nếu hệ thống thông gió kém; hoảng loạn dẫn đến rối loạn nhịp tim, khó thở);

- Mắc kẹt trong không gian hạn chế (công trình, hầm mỏ, ống cống...) dẫn đến thiếu oxy, ngạt thở do không gian kín;

4. Tình trạng người bị nạn trong tai nạn, sự cố sạt lở đất, đá

- Hoảng loạn, mất phương hướng (do tình huống xảy ra đột ngột, nạn nhân

để bị sốc, hoảng loạn, mất phương hướng khi bị vùi lấp);

- Khó cử động hoặc bị chèn ép (nếu bị đất đá phủ kín, nạn nhân có thể bị chèn ép tay chân, lồng ngực hoặc toàn thân, gây đau đớn và tê liệt; khả năng di chuyển bị hạn chế hoặc hoàn toàn không thể cử động);

- Nguy cơ ngạt thở (khi bị chôn vùi dưới đất đá, lượng oxy xung quanh rất hạn chế; nếu mắc kẹt giữa các khoảng trống do vật cản tạo ra, nạn nhân có thể sống sót lâu hơn);

- Bị thương do va đập, đè nén (các chấn thương phổ biến bao gồm gãy xương, trầy xước, tổn thương nội tạng do sức nặng của đất đá; chảy máu có thể xảy ra, nhưng không dễ phát hiện nếu bị vùi lấp hoàn toàn);

- Tình trạng mất nước và kiệt sức (nếu không được cứu trong nhiều giờ hoặc nhiều ngày, nạn nhân có nguy cơ mất nước nghiêm trọng, dẫn đến hôn mê).

5. Tình trạng của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường bộ

- Biểu hiện chung của người bị mắc kẹt trong tai nạn giao thông thường hoảng loạn, lo sợ (nạn nhân thường bị sốc tâm lý do cú va chạm mạnh, có thể hét lên hoặc mất phương hướng); không thể tự thoát ra (do bị chèn ép bởi các bộ phận của xe: vô lăng, ghế, cửa xe bị kẹt...; bị thương nặng, mất khả năng vận động);

- Chấn thương nghiêm trọng do gãy xương, chảy máu, dập nội tạng do va đập mạnh; bị kẹt chân tay vào khung xe, nguy cơ hoại tử nếu không được giải cứu sớm;

- Khó thở, nguy cơ ngạt thở (nếu tai nạn gây cháy xe, nạn nhân có thể bị thiếu oxy do khói; trong xe lật úp hoặc nước tràn vào khi xe rơi xuống nước, nguy cơ ngạt rất cao);

- Mất ý thức hoặc hôn mê (nếu bị va đập mạnh vào đầu, nạn nhân có thể bất tỉnh; nguy cơ sốc do mất máu nhiều hoặc chấn thương nặng).

6. Tình trạng của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường sắt

- Biểu hiện chung của người bị mắc kẹt do tai nạn đường sắt: Hoảng loạn, sốc tâm lý do va chạm mạnh và diễn biến bất ngờ, nạn nhân thường rơi vào trạng thái hoảng loạn, mất phương hướng);

- Không thể tự thoát ra (bị mắc kẹt trong khoang tàu do biến dạng kết cấu; bị chèn ép dưới ghế, giữa các toa tàu, hoặc dưới gầm tàu; bị thương nặng, mất khả năng vận động);

- Chấn thương nghiêm trọng (gãy xương, chảy máu nhiều do va đập hoặc bị đè nén; dập nội tạng do lực tác động mạnh từ cú va chạm);

- Ngạt thở do không gian kín (nếu mắc kẹt trong khoang tàu bị biến dạng, có thể bị thiếu oxy; trường hợp xảy ra cháy nổ, nguy cơ hít khói độc rất cao);

- Hôn mê hoặc tử vong (nếu nạn nhân bị kẹt quá lâu mà không được giải cứu, họ có thể mất ý thức hoặc tử vong do mất máu, suy hô hấp hoặc chấn thương nghiêm trọng).

7. Tình trạng của người bị nạn trong tai nạn giao thông đường thủy nội địa

- Biểu hiện chung của người bị mắc kẹt do tai nạn đường thủy là hoảng loạn, mất phương hướng (do sự cố xảy ra bất ngờ, nạn nhân dễ rơi vào trạng thái hoảng loạn, sợ hãi; khi rơi xuống dưới nước, họ có thể quẫy đạp mạnh, làm tăng nguy cơ đuối nước);
- Khó thoát ra do nước bao quanh (nếu mắc kẹt trong khoang tàu, nạn nhân có thể không mở được cửa do áp lực nước; dưới nước, việc di chuyển khó khăn do lực cản và thiếu không khí);
- Ngạt thở do thiếu oxy (trong không gian kín dưới nước (như cabin, khoang máy), oxy cạn kiệt rất nhanh; nếu bị mắc kẹt lâu, nạn nhân có thể bất tỉnh do thiếu oxy);
- Chấn thương do va đập (khi tàu va chạm hoặc chìm, nạn nhân có thể bị va vào vật cứng, gây gãy xương hoặc chấn thương sọ não; dòng nước xiết có thể cuốn họ va vào đá, cọc gỗ hoặc tàu thuyền khác);
- Hạ thân nhiệt nếu mắc kẹt lâu dưới nước (nếu nước quá lạnh, cơ thể nạn nhân có thể bị co cứng, mất dần ý thức; nguy cơ tử vong tăng cao nếu không được cứu kịp thời).

III. Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động cứu nạn, cứu hộ

1. Yếu tố khách quan (tự nhiên, môi trường)

- Thời tiết: Mưa bão, lũ lụt, gió lớn, sương mù, tầm nhìn kém gây khó khăn cho việc tiếp cận hiện trường tai nạn, sự cố và tìm kiếm người bị nạn; nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp tại hiện trường tai nạn, sự cố ảnh hưởng đến sức khỏe của người bị nạn và lực lượng tham gia cứu nạn.
- Thời gian xảy ra tai nạn, sự cố: ban đêm, trong điều kiện ánh sáng kém, việc cứu nạn khó khăn hơn; trong giờ cao điểm (đối với tai nạn giao thông), khu vực đông dân cư có thể làm chậm trễ việc tiếp cận hiện trường.
- Địa hình khu vực xảy ra tai nạn, sự cố: địa hình đồi núi, rừng rậm, sông ngòi gây khó khăn cho việc tiếp cận và triển khai thiết bị cứu nạn, cứu hộ; khu vực đô thị đông dân cư có thể khiến việc triển khai lực lượng và phương tiện bị hạn chế; tai nạn trên đường thủy nội địa đòi hỏi phương tiện cứu hộ chuyên dụng như tàu, xuồng, mô tô nước, trục thăng; dòng nước chảy xiết, khu vực nước sâu, nhiệt độ thấp ảnh hưởng đến công tác tổ chức cứu nạn, cứu hộ.

2. Yếu tố chủ quan (con người, tổ chức, trang thiết bị)

- Lực lượng: trình độ chuyên môn của đội ngũ cứu nạn, cứu hộ cần có kỹ năng xử lý tình huống nhanh, chuyên môn cao; kinh nghiệm thực tế đối với những tình huống phức tạp đòi hỏi kinh nghiệm, khả năng phán đoán, dự báo để đưa ra quyết định chính xác; sức khỏe và tâm lý ổn định, chịu được cường độ làm việc cao, áp lực lớn.
- Phương tiện, trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ: thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; chất lượng và số lượng của các trang thiết

bị.

- Sự phối hợp giữa các lực lượng cứu nạn, cứu hộ: lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, y tế, Công an, Quân đội,... cần phối hợp chặt chẽ; thông suốt về thông tin liên lạc.

B. GIẢ ĐỊNH TÌNH HUỐNG TAI NẠN, SỰ CỐ

1. Giả định tình huống⁽¹⁾

Vào hồi ... ngày .../.../..., tại xảy ra tai nạn, sự cố do làm bị thương vong.

Ngay khi xảy ra tai nạn, sự cố, đã báo cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ qua số điện thoại 114/quia ứng dụng báo cháy App114/người dân trực tiếp đến báo. Nhận được tin báo, lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã triển khai lực lượng, phương tiện nhanh chóng tiếp cận hiện trường để tổ chức triển khai cứu nạn, cứu hộ.

2. Áp dụng phương pháp, biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ⁽²⁾

2.1. Phương pháp cứu nạn, cứu hộ: Phương pháp tiếp cận nạn nhân (trực tiếp, gián tiếp); phương pháp sử dụng các trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ để cứu nạn nhân;...

.....

.....

2.2. Chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ: Trường hợp nạn nhân còn tỉnh; trường hợp nạn nhân bất tỉnh; các kỹ thuật cứu người bị nạn;...

.....

.....

2.3. Các biện pháp bảo đảm an toàn: Biện pháp bảo đảm an toàn cho lực lượng cứu nạn và cho nạn nhân; áp dụng các biện pháp y tế để cứu sống nạn nhân; thiết lập hệ thống thông tin chỉ huy điều hành để thống nhất thông suốt từ chỉ huy đến các hướng cứu nạn, cứu hộ;...

.....

.....

3. Dự kiến huy động lực lượng, người, phương tiện tham gia xử lý theo tình huống⁽³⁾

3.1. Bảng thống kê

TT	Đơn vị/Người được huy động	Số điện thoại	Số người được huy động	Số lượng, loại phương tiện được huy động	Ghi chú
1					

2					
...					
Tổng số:					

3.2. Phân công nhiệm vụ cụ thể của lực lượng, người, phương tiện được huy động⁽⁴⁾

3.2.1. Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

.....

.....

3.2.2. Lực lượng Công an, quân đội

.....

.....

3.2.3. Lực lượng y tế

.....

.....

3.2.4. Lực lượng khác được huy động

.....

.....

4. Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ⁽⁵⁾

C. DANH SÁCH ĐỊA ĐIỂM/KHU VỰC TRÊN ĐỊA BÀN CẤP XÃ CÓ NGUY CƠ XẢY RA TAI NẠN, SỰ CỐ CÙNG LOẠI HÌNH:

STT	Địa điểm/ Khu vực ⁽⁶⁾	Đánh giá đặc điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố ⁽⁷⁾	Ghi chú
1			
2			
3			
4			
5			
...			

D. DANH SÁCH PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ TRÊN ĐỊA BÀN CẤP XÃ CÓ THỂ HUY ĐỘNG KHI XẢY RA TAI NẠN, SỰ CỐ CÙNG LOẠI HÌNH

STT	Tên phương tiện/Thiết bị ⁽⁸⁾	Số lượng	Địa chỉ ⁽⁹⁾	Cơ quan/Tổ chức/Cá nhân phụ trách	Số điện thoại	Ghi chú
1						

2						
3						
4						
5						
...						

....., ngàytháng....năm.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngàytháng....năm.....
CÁN BỘ XÂY DỰNG PHƯƠNG
ÁN
(Ký, ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI PHƯƠNG ÁN

(1) Giả định tình huống: giả định tình huống tai nạn, sự cố có quy mô, diễn biến phức tạp, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, công tác cứu nạn, cứu hộ gặp nhiều khó khăn, cần phải huy động nhiều lực lượng và phương tiện mới có thể xử lý được, trong đó giả định cụ thể về thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn, sự cố (có thể vào ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc, việc phát hiện và báo muộn); điểm xảy ra tai nạn, sự cố, nguyên nhân xảy ra tai nạn, sự cố và nguyên nhân dẫn đến tai nạn, sự cố phát triển rộng, lớn; dự kiến khả năng phát triển của tai nạn, sự cố và những yếu tố ảnh hưởng tác động tới công tác cứu nạn, cứu hộ như khu vực nguy hiểm, sập đổ công trình, rò rỉ hóa chất độc hại...; dự kiến vị trí và số lượng người bị nạn trong khu vực tai nạn, sự cố.

(2) Áp dụng phương pháp, biện pháp, chiến thuật, kỹ thuật cứu nạn, cứu hộ: Căn cứ vào tình huống tai nạn, sự cố giả định và lực lượng, phương tiện hiện có để đề ra phương pháp cứu nạn, cứu hộ; chiến thuật cứu nạn, cứu hộ; các biện pháp bảo đảm an toàn cho lực lượng cứu nạn và cho nạn nhân.

(3) Dự kiến lực lượng, người, phương tiện tham gia xử lý theo tình huống: trên cơ sở tình huống tai nạn, sự cố giả định để ghi vào bảng thống kê lực lượng, người, phương tiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ. Trường hợp lực lượng, phương tiện hiện có tại địa phương chưa đáp ứng đủ theo dự kiến thì ghi vào bảng thống kê lực lượng, phương tiện dự kiến huy động của Công an các địa phương được huy động tham gia cứu nạn, cứu hộ để đáp ứng đủ theo dự kiến đối với tình huống này.

(4) Phân công nhiệm vụ cụ thể của lực lượng, người, phương tiện được huy động: Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các lực lượng, phương tiện được huy động tham gia tổ chức cứu nạn, cứu hộ (phương tiện đỗ tại vị trí nào, lực lượng triển khai làm nhiệm vụ).

(5) Sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ: vẽ sơ đồ bố trí lực lượng, phương tiện cứu nạn, cứu hộ theo từng giai đoạn, trong đó thể hiện hướng gió, hướng dòng chảy; các hạng mục công trình, đường giao thông, sông, hồ... giáp ranh; vị trí xảy ra tai nạn, sự cố; quy mô, diện tích khu vực tai nạn, sự cố; vị trí ban chỉ huy; hướng tấn công chính; trên sơ đồ thể hiện việc triển khai hoạt động của lực lượng, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ bằng các ký hiệu thống nhất theo quy định tại mẫu phương án này. Có bảng chú thích cụ thể phương tiện của các đơn vị, cơ quan tổ chức tham gia trên sơ đồ. Sơ đồ sử dụng khổ giấy A4 hoặc lớn hơn cho phù hợp.

(6) Địa điểm/khu vực: là địa chỉ cụ thể, nơi có đặc điểm dễ xảy ra tai nạn, sự cố tương tự tình huống ghi tại Mục (2).

(7) Đánh giá đặc điểm có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố cùng loại hình: đánh giá sơ bộ đặc điểm của địa điểm/khu vực có nguy cơ xảy ra tai nạn, sự cố và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác cứu nạn, cứu hộ như: độ sâu, diện tích mặt nước, hướng dòng chảy, các lối tiếp cận... (đối với tai nạn, sự cố đuối nước; tai nạn giao thông đường thủy nội địa); chiều rộng tuyến đường, độ dốc... (đối với tai nạn, sự cố giao thông đường bộ)... và nguy cơ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng con người, phương tiện, tài sản khi xảy ra tai nạn, sự cố.

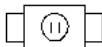
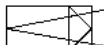
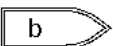
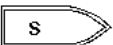
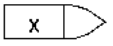
(8) Tên phương tiện/thiết bị: Là các phương tiện, thiết bị có thể được huy động để tham gia tổ chức cứu nạn, cứu hộ phù hợp với loại hình sự cố, tai nạn.

(9) Địa chỉ: Là địa chỉ của phương tiện, thiết bị được lưu trữ, bảo quản. Lưu ý thống kê địa chỉ của phương tiện, thiết bị theo địa giới hành chính để thuận lợi cho việc điều động phương tiện, thiết bị.

(10) Số: do cơ quan Công an ghi theo quy định của Bộ Công an về công tác hồ sơ, thống kê nghiệp vụ Cảnh sát.

KÝ HIỆU DÙNG TRONG SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN

	Hướng gió thổi		Trụ nước chữa cháy loại nổi
	Điểm phát sinh sự cố, tai nạn		Trụ nước chữa cháy loại ngầm
	Lối thoát nạn		Đường vòi A chữa cháy
	Hướng tấn công chính		Đường vòi B chữa cháy
	Nhà tranh, tre, nứa, lá		Cuộn vòi ru lô chữa cháy
	Nhà nhiều tầng (N tầng)		Lăng A
	Nhà khung thép mái tôn		Lăng B
	Nhà lợp ngói		Lăng phun bột
	Đầm lầy		Lăng phun bột độ nổ cao
	Sông, ngòi		Lăng đa tác dụng
	Rừng cây		Lăng hương sen
	Ao, hồ		Ba chạc chữa cháy
	Túi cứu thương		Hai chạc chữa cháy
	Máy bơm thủy lực		Bình chữa cháy xách tay gốc nước
	Thiết bị cắt thủy lực		Bình bột chữa cháy xách tay
	Thiết bị bành thủy lực		Bình khí chữa cháy xách tay
	Kịch thủy lực cầm tay		Đồng hồ đo áp lực bình khí
	Xương cào su trên xe CNCII		Bộ điều khiển từ nâng
	Phao tròn cứu sinh		Máy phát điện di động
	Bộ quần áo lặn		Thiết bị phá dỡ cầm tay
	Máy đục bê tông		Cuộn dây CNCH 50m
	Tủ nâng		Búa nhỏ
	Bảng khoanh vùng nguy hiểm		Búa tạ
			Rìu nhỏ
			Kìm cạo lực
			Đại cứu nạn

	Xe chỉ huy		Xe bán đường, sửa chữa kỹ thuật
	Xe chữa cháy có tời		Xe thông tin chỉ huy
	Xe chữa cháy không tời (xe bơm)		Xe chiếu sáng chữa cháy
	Xe chữa cháy công nghệ CAFS		Xe vũ lý hóa chất
	Xe chữa cháy công nghệ 1 - 7		Xe chở nước
	Xe chữa cháy sân bay		Xe chở quân
	Xe chữa cháy rừng		Xe chở phương tiện chữa cháy
	Xe chữa cháy hóa chất		Xe tiếp nhiên liệu chữa cháy
	Xe chữa cháy đường hầm		Xe chở hóa chất chữa cháy
	Xe đường sắt chữa cháy		Xe chở vòi chữa cháy
	Xe chữa cháy lưỡng cư		Xe năng
	Máy bơm chữa cháy khiêng tay		Xe cầu
	Máy bơm chữa cháy loại nổi		Xe máy xúc
	Tàu chữa cháy trên biển		Xe máy ủi
	Tàu chữa cháy trên sông		Cờ chỉ huy chữa cháy
	Xuồng, ca nô chữa cháy		Thang ba
	Máy bay chữa cháy		Thang hộp
	Xe cứu nạn, cứu hộ		Thang móc
	Xe cứu thương		Thang dây
	Xe thang		Đèn hơi cứu người
	Máy cưa xích		Máy hút khói
	Máy cẩu		Đèn chiếu sáng di động
	Bình khí nén		Cạn nhiên liệu
	Quạt gió		Áo phao

	Túi cứu thương		Thiết bị phá dỡ cầm tay
	Máy bơm thủy lực		Cuộn dây CNCH 50m
	Thiết bị cắt thủy lực		Búa nhỏ
	Thiết bị bành thủy lực		Búa tạ
	Kịch thủy lực cầm tay		Rìu nhỏ
	Xuồng cao su trên xe CNCH		Kim cộng lực
	Phao tròn cứu sinh		Đai cứu nạn
	Bộ quần áo lặn		Bảng khoanh vùng nguy hiểm
	Máy đục bê tông		Máy cưa xích
	Túi nâng		Máy cắt
	Đồng hồ đo áp lực bình khí		Cạn nhiên liệu
	Bộ điều khiển túi nâng		Bình khí nén
	Máy phát điện di động		Quạt gió
			Áo phao

TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN ⁽¹⁾
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC ⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....(3).....

...(4)...., ngày...tháng...năm.....

Mẫu số PC10

QUYẾT ĐỊNH
Về việc.....(5).....

.....(6)

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Đề nghị ông/bà:.....

Đại diện cho cơ quan/tổ chức/hộ gia đình:.....

Huy động ngay:

- Lực lượng: người;

- Phương tiện:.....

- Tài sản:.....

..... thuộc phạm vi quản lý để tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ giờ phút, ngàytháng năm.....

Lực lượng, người, phương tiện, tài sản được huy động phải có mặt, tập kết tại:.....trước....giờ.....phút, ngày...tháng...năm...

Thời gian huy động (nếu có):
đến.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Nơi nhận:

- Như Điều.....;
-
- Lưu: VT,(7).....(8)....

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/
chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên***Ghi chú:***

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có);
- (2) Tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành quyết định;
- (3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành quyết định;
- (4) Địa danh;
- (5) Trích yếu nội dung quyết định (quyết định huy động lực lượng, người, phương tiện, tài sản tham gia hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ);
- (6) Ghi chức vụ của người có thẩm quyền huy động;
- (7) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần);
- (8) Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

.....(1).....
_____**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ
THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:(2).....

Đề nghị quý cơ quan thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

1. Tên công trình/phương tiện giao thông:
2. Cấp công trình:
3. Nhóm dự án (*xác định theo tiêu chí phân loại của pháp luật về đầu tư công*):
4. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình/Tổng mức đầu tư phương tiện giao thông:(3).....
5. Địa điểm xây dựng (*đối với công trình*):
6. Tên chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
7. Địa chỉ của chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
8. Đơn vị tư vấn thiết kế:
9. Quy mô công trình (*công năng, số tầng, tổng diện tích sàn, khối tích, các tiêu chí khác tương ứng với đối tượng quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định này/Quy mô phương tiện giao thông (sức chở người, tổng dung tích, công suất máy chính, vùng hoạt động,...)*):.....(4).....
10. Các thông tin khác (nếu có):(5).....

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM

Ghi thành phần hồ sơ, tài liệu theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định này

.....

.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của các thông tin, hồ sơ, tài liệu gửi kèm, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về tính pháp lý

của hồ sơ.

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Ghi tên chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông đối với trường hợp là cơ quan, tổ chức;

(2) Tên cơ quan Công an có thẩm quyền thẩm định;

(3) Tổng mức đầu tư xây dựng công trình được xác định theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có) trừ chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư, chi phí sử dụng đất (tính toán trước thuế);

(4) Đối với trường hợp thiết kế điều chỉnh, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình, hoán cải phương tiện giao thông phải bổ sung nội dung thiết kế điều chỉnh, nội dung thiết kế cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng của công trình, nội dung thiết kế hoán cải phương tiện giao thông có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy;

(5) Đối với trường hợp thiết kế điều chỉnh, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình, hoán cải phương tiện giao thông: ghi thông tin về các Giấy chứng nhận hoặc văn bản thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; văn bản nghiệm thu, chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (nếu có) của công trình, phương tiện giao thông (số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản, cơ quan cấp).

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TĐ-PCCC

V/v thẩm định thiết kế về
phòng cháy và chữa cháy

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:(3).....

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số.../2025/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số ngày tháng nămcủa(3)
.....

.....(2)..... thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

1. Tên công trình/phương tiện giao thông:
2. Địa điểm xây dựng (đối với công trình):
3. Chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
4. Địa chỉ của chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
5. Đơn vị tư vấn thiết kế:

II. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Ghi thành phần hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định này.

.....
.....

III. NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH

Ghi tóm tắt quy mô công trình/phương tiện giao thông và các nội dung giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

.....

IV. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Ghi các nội dung và danh mục hồ sơ thiết kế (thuyết minh, bản vẽ thiết kế) được thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định này.

Văn bản này ghi nhận kết quả thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy để phục vụ thi công, nghiệm thu, kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của công trình/phương tiện giao thông. Không có giá trị về quyền sử dụng đất, chỉ tiêu quy hoạch, xây dựng và các yêu cầu khác không thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy./.

Nơi nhận:

-
-
- Lưu:

.....(4).....
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;
 (2) Tên cơ quan Công an ban hành văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy;
 (3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định;
 (4) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC13

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm ...

THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số.../2025/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ hồ sơ thiết kế về phòng cháy và chữa cháy do.....(2).... lập ngày...tháng...năm....

Công trình được thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:

2. Địa điểm xây dựng:

3. Đơn vị tư vấn thiết kế:

4. Văn bản pháp lý: *(Liệt kê danh mục các văn bản pháp lý liên quan đến công tác đầu tư xây dựng công trình).*

5. Quy mô công trình và các nội dung giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy *(công năng, số tầng, tổng diện tích sàn, khối tích, các tiêu chí khác tương ứng với đối tượng quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định này, tóm tắt các giải pháp thiết kế chính về phòng cháy và chữa cháy):.....(3).....*

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

1. Đánh giá chi tiết nội dung giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm theo quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về phòng cháy và chữa cháy:

a) Khoảng cách phòng cháy, chữa cháy:

b) Đường bộ, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ:

c) Giải pháp thoát nạn:

d) Dự kiến bậc chịu lửa, giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan:

đ) Giải pháp chống khói:

e) Hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy:

g) Phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy:

(Tùy theo trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định này để nêu các nội dung thẩm định thiết kế về phòng cháy cho phù hợp)

2. Danh mục hồ sơ thiết kế (thuyết minh, bản vẽ thiết kế) được thẩm định theo các nội dung trên

.....
/.

Nơi nhận:

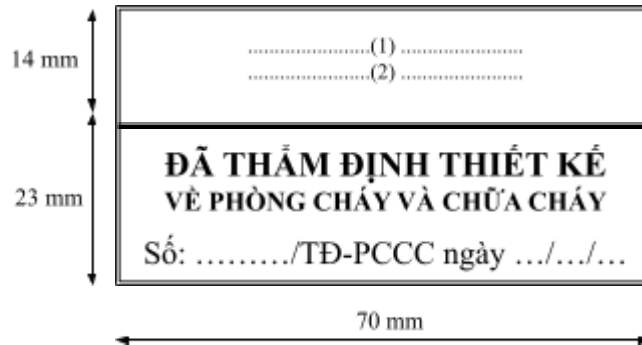
-
-
- Lưu:

.....(4).....
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi tên người quyết định đầu tư, chủ đầu tư đối với cơ quan, tổ chức;
- (2) Tên cơ quan, tổ chức lập dự án, hồ sơ thiết kế;
- (3) Đối với trường hợp thiết kế điều chỉnh, cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng công trình, phải bổ sung nội dung thiết kế điều chỉnh, nội dung thiết kế cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng của công trình;
- (4) Chức vụ của người ký.

MẪU DẤU THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY



Quy cách:

- Kích thước: chiều dài: 70 mm; chiều rộng: 37 mm;
- Vạch chia cách mép trên 14 mm, 1 nét, độ đậm nét 2 pt;
- Khung viền: kép 2 nét đều nhau; độ đậm nét 2 pt.

Nội dung:

- Tên cơ quan cấp trên trực tiếp: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 8; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng;
- Tên cơ quan Công an ban hành văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 8; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;
- Đã thẩm định thiết kế: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 13; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;
- Về phòng cháy và chữa cháy: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 10; loại chữ in hoa; kiểu chữ đứng, đậm;
- Số: ... TĐ-PCCC ngày.../.../...: phông chữ Times New Roman; cỡ chữ 12; loại chữ in thường; kiểu chữ đứng.

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;
- (2) Tên cơ quan Công an ban hành văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Kính gửi:(2).....

Căn cứ văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy chữa cháy số/TĐ-PCCC ngày/...../..... của(2).....;

.....(1)..... đề nghị(2)..... kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình/phương tiện giao thông với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

1. Tên công trình/phương tiện giao thông:
2. Địa điểm xây dựng/sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải:
3. Tên chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
4. Địa chỉ của chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
5. Đơn vị tư vấn thiết kế:
6. Đơn vị tư vấn giám sát (đối với công trình):
7. Đơn vị thi công công trình/sản xuất, lắp ráp, đóng mới, hoán cải phương tiện giao thông:
8. Quy mô công trình: (công năng, số tầng, tổng diện tích sàn, khối tích, các tiêu chí khác tương ứng với đối tượng quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định này)/Quy mô phương tiện giao thông (sức chở người, tổng dung tích, công suất máy chính, vùng hoạt động,...)
9. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ NGHIỆM THU

Ghi thành phần theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định này.

.....
Chúng tôi cam kết về tính chính xác của các thông tin, hồ sơ, tài liệu gửi kèm, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ.

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu nếu có)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy;

(2) Tên cơ quan Công an ban hành văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

Mẫu số PC16

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM TRA
CÔNG TÁC NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Hồi giờ ngày tháng ... năm, tại.....

Địa chỉ:

Chúng tôi gồm:

Đại

diện:

.....

- Ông/bà:; chức vụ:

- Ông/bà:; chức vụ:

.....

Đã tiến hành kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với(3).....

Đại

diện:

.....

- Ông/bà:; chức vụ:

- Ông/bà:; chức vụ:

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

.....

(4)

.....

Biên bản được lập xong hồi ... giờ ... ngày tháng năm, gồm trang, được lập thành bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây.

ĐẠI DIỆN
.....(5).....

ĐẠI DIỆN
.....(6).....

ĐẠI DIỆN
.....(7).....

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp.
- (2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra.
- (3) Tên công trình/phương tiện giao thông.
- (4) Ghi kết quả kiểm tra:
 1. Nội dung trình bày của đại diện đơn vị được kiểm tra (chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông...).
 2. Kết quả kiểm tra:
 - Kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông.
 - Kết quả kiểm tra, thử nghiệm xác suất tình trạng hoạt động của phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy, hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy.
 - Nhận xét và kiến nghị.
 - Hướng dẫn về phòng cháy, chữa cháy (nếu có).
- (5) Đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân được kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có).
- (6) Đại diện đơn vị, cá nhân có liên quan ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có).
- (7) Đại diện đoàn kiểm tra hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có).

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/NT-PCCC

V/v chấp thuận kết quả nghiệm
thu về phòng cháy và chữa cháy

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi:(3).....

*Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;**Căn cứ Nghị định số.../2025/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;**Căn cứ văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số/TĐ-PCCC ngày/...../..... của(2).....;**Xét hồ sơ và văn bản đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy số..... ngày...../...../..... của:(3)..... và biên bản kiểm tra công tác nghiệm thu lập ngày/...../.....**.....(2)..... chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của(4)..... với các nội dung sau:***I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

1. Tên công trình/phương tiện giao thông:
2. Địa điểm xây dựng (đối với công trình):
3. Chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
4. Địa chỉ của chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
5. Đơn vị tư vấn thiết kế:
6. Đơn vị thi công:

II. NỘI DUNG CHẤP THUẬN KẾT QUẢ NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY*Ghi tóm tắt quy mô công trình/phương tiện giao thông và thông tin về các phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy của công trình/phương tiện giao thông.*

.....

Văn bản này ghi nhận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư/chủ phương tiện giao thông đối với phương tiện, hệ thống phòng cháy và chữa cháy, hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu công trình/phương tiện giao thông đưa vào sử dụng. Không có giá trị về quyền sử dụng đất, chỉ tiêu quy hoạch, xây dựng và các yêu cầu khác không thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy./.

Nơi nhận:

-.....;
 -.....;
 - Lưu:

.....(6).....
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp.
- (2) Tên cơ quan Công an ban hành văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.
- (3) Tên chủ đầu tư/chủ phương tiện giao thông.

- (4) Tên dự án, công trình hoặc phương tiện giao thông được chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.
- (5) Ghi các yêu cầu khác khi cần thiết.
- (6) Chức vụ của người ký.

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số.../2025/NĐ-CP ngày... tháng... năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ văn bản thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số/TĐ-PCCC ngày/...../..... của.....(2).....

.....(1)..... nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của(3)..... với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TRÌNH/PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

1. Tên công trình/phương tiện giao thông:
2. Địa điểm xây dựng (đối với công trình):
3. Chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
4. Địa chỉ của chủ đầu tư/chủ sở hữu/chủ phương tiện giao thông:
5. Đơn vị tư vấn thiết kế:
6. Đơn vị thi công:

II. NỘI DUNG NGHIỆM THU VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Ghi tóm tắt quy mô công trình/phương tiện giao thông; đánh giá về việc đáp ứng các điều kiện nghiệm thu theo quy định tại các khoản 1, 2, 3 Điều 18 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và sự phù hợp của công trình, hạng mục công trình được thi công xây dựng với yêu cầu thiết kế

.....
/.

Nơi nhận:

-.....;
 -.....;
 - Lưu:

.....(4).....
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Ghi tên chủ đầu tư, chủ sở hữu công trình, chủ phương tiện giao thông đối với trường hợp là cơ quan, tổ chức.

(2) Tên cơ quan quản lý chuyên ngành.

(3) Tên công trình hoặc phương tiện giao thông được nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

(4) Chức vụ của người ký.

Mẫu số PC19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TIN CỦA PHƯƠNG TIỆN
PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ VÀ VẬT LIỆU,
CẤU KIỆN NGĂN CHÁY, CHỐNG CHÁY NHẬP KHẨU

Kính gửi..... (1)

Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân nhập khẩu:

Địa chỉ:.....

Điện

thoại:Fax:Email:

Thông tin về phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ/vật liệu cấu kiện ngăn cháy, chống cháy:

STT	Tên, ký, mã hiệu phương tiện/vật liệu, cấu kiện ngăn cháy chống cháy	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Ghi chú

Phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ/vật liệu cấu kiện ngăn cháy, chống cháy được nhập khẩu theo Hợp đồng nhập khẩu số: ngày:/...../..... được thể hiện tại Tờ khai hàng hóa nhập khẩu số: ngày:/...../.....

- Giấy chứng nhận xuất xứ C/O, số:

.....

- Kết quả thử nghiệm chất lượng phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ/vật liệu cấu kiện ngăn cháy, chống cháy nhập khẩu số:
do tổ chức thử nghiệm:cấp
ngày: / /

- Giấy chứng nhận chất lượng (nếu có), số: do tổ
chức chứng nhận:cấp
ngày: / /

Chúng tôi xin cam kết và chịu trách nhiệm về chất lượng lô phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ/vật liệu cấu kiện ngăn cháy, chống cháy nhập khẩu nhập khẩu phù hợp với:(2)

.....(3).....

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

....(1)....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng năm

Ghi chú:

(1) Tên đơn vị Hải quan.

(2) Tên tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài hoặc tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của Việt Nam.

(3) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

Mẫu số PC20

**ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU THÔNG
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ
VÀ VẬT LIỆU, CẤU KIỆN NGĂN CHÁY, CHỐNG CHÁY**

Kính gửi: (2).....

Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị:

Địa

chỉ:

Điện thoại:

Email:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ hộ kinh doanh số:....., cấp ngày:...../...../....., cơ quan cấp:

Họ tên người đại diện theo pháp luật:

Chức

vụ:

Số CC/CCCD/Hộ chiếu:....., cấp ngày:...../...../.....

Đề nghị (2)..... cấp Giấy phép lưu thông đối với(3)..... tại bảng thống kê kèm theo.

Chúng tôi cam kết mẫu phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy đã được thử nghiệm chất lượng đúng với:.....(4).....

do:(5).....cấp ngày:...../.../..... tại kết quả thử nghiệm số:
 /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

.....(6).....

Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)

**BẢNG THỐNG KÊ PHƯƠNG TIỆN
PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ VÀ VẬT LIỆU,
CẦU KIỆN NGĂN CHÁY, CHỐNG CHÁY**

(Kèm theo Văn bản đề nghị ngày tháng.....năm.....của(1).....)

TT	Tên, ký, mã hiệu phương tiện/vật liệu, cầu kiện ngăn cháy chống cháy	Thông số kỹ thuật	Nơi sản xuất	Năm sản xuất	Tên tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng	Ghi chú
1						
2						
3						
4						
5						
...						

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ/vật liệu, cầu kiện ngăn cháy, chống cháy.

(2) Tên cơ quan cấp giấy phép lưu thông.

(3) Ghi “mẫu phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ” hoặc “mẫu vật liệu, cầu kiện ngăn cháy, chống cháy”.

(4) Tên tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

(5) Tên tổ chức thử nghiệm phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cầu kiện ngăn cháy, chống cháy.

(6) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /PCCC

GIẤY PHÉP LƯU THÔNG
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ VÀ
VẬT LIỆU, CẦU KIỆN NGĂN CHÁY, CHỐNG CHÁY

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Xét đề nghị của (3) về việc cấp Giấy phép lưu thông đối với phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cầu kiện ngăn cháy, chống cháy tại văn bản số:....., ngày..... tháng.....năm.....;

Căn cứ kết quả thử nghiệm phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cầu kiện ngăn cháy, chống cháy số:.....ngày.....tháng.....năm..... của (4)

.....

..... (2) **CẤP PHÉP:**

Mẫu: (5) ghi tại trang
 của (3).....

.....

Phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vật liệu, cầu kiện ngăn cháy, chống cháy được sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu theo mẫu đã được cấp giấy phép thì được phép lưu thông trên thị trường.

Nơi nhận:

-;

- Lưu:.....

....., ngày tháng năm

.....(6).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**BẢNG THỐNG KÊ
PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ
VÀ VẬT LIỆU, CẤU KIỆN NGĂN CHÁY, CHỐNG CHÁY
ĐƯỢC PHÉP LƯU THÔNG**

(Kèm theo Giấy phép lưu thông số ngày tháng.....năm của(2).....)

[illegible]

Ghi chú: Giấy phép lưu thông phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy in trên giấy khổ A4; khung viền kép, hai nét đều nhau, màu đỏ; nền giấy màu xanh nhạt.

(1) Tên cơ quan chủ quản cấp trên.

(2) Tên đơn vị cấp giấy phép lưu thông (viết in hoa, đứng đậm, cỡ chữ 13).

(3) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy.

(4) Tên tổ chức thử nghiệm phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy.

(5) Ghi loại mẫu: “phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ” hoặc “vật liệu,

cầu kiện ngăn cháy, chống cháy”.

(6) Quyền hạn, chức vụ của người ký.

Mẫu số PC22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
THANH TOÁN CHI PHÍ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân ...(1).....

Họ và tên người đề nghị:..... (2)

Địa chỉ cư trú:..... Số điện thoại:..... Hộp thư điện tử:.....

Số định danh cá nhân:

Số tài khoản:

Lý do viết đơn:.....(3).....

Tôi đề nghị được thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho(4).....

Số tiền đề nghị thanh toán là:..... đồng.

Bằng chữ

Gửi kèm theo đơn này: hóa đơn thu tiền; giấy ra viện.

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
huy động thực hiện nhiệm vụ phòng
cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

....(5).... ngày.... tháng.... năm.....

NGƯỜI VIẾT ĐƠN (2)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi cụ thể tên Ủy ban nhân dân cấp xã.

(2) Họ và tên của người đề nghị được hưởng chế độ bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương trực tiếp viết đơn hoặc người đại diện hợp pháp viết đơn phải ghi rõ quan hệ với người đề nghị được hưởng chế độ bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương.

(3) Trình bày tóm tắt lý do dẫn đến bị tai nạn, bị thương khi được huy động, tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; thời gian, nơi khám bệnh, chữa bệnh.

(4) Người được hưởng chế độ.

(5) Địa danh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
TRỢ CẤP TAI NẠN LÀM SUY GIẢM KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG/
TRỢ CẤP TUẤT, TIỀN MAI TÁNG PHÍ

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân..... (1).....

Họ và tên người đề nghị:.....(2).....

Địa chỉ cư trú:..... Số điện thoại:..... Hộp thư điện tử:.....

Số định danh cá nhân:

Lý do viết đơn:.....(3).....

Tôi đề nghị được thanh toán trợ cấp tai nạn làm suy giảm khả năng lao động/ trợ cấp tuất, tiền mai táng phí cho:..... (4)

Số tiền đề nghị thanh toán là: đồng.

Bằng chữ:.....

Gửi kèm theo đơn này: giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị tai nạn đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc giấy chứng nhận thương tích; biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên; giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử (nếu chết).

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
huy động thực hiện nhiệm vụ phòng
cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ**

....(5).... ngày.... tháng....năm

NGƯỜI VIẾT ĐƠN (2)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi cụ thể tên Ủy ban nhân dân cấp xã.

(2) Họ và tên của người đề nghị được hưởng chế độ trợ cấp tai nạn trực tiếp viết đơn hoặc người đại diện hợp pháp viết đơn đối với người đề nghị được hưởng chế độ trợ cấp tai nạn (hoặc đề nghị trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí) phải ghi rõ quan hệ với người đề nghị được hưởng chế độ.

(3) Trình bày tóm tắt lý do, thời gian, nơi bị tai nạn hoặc chết.

(4) Người được hưởng chế độ.

(5) Địa danh.